

Số: 168/KL-TTTP-P8

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và
quản lý nhà nước về trật tự đô thị tại Ủy ban nhân dân
quận Bình Tân (thời kỳ 2021-2022)

Thực hiện Quyết định số 4430/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023, Chánh Thanh tra Thành phố ban hành Quyết định số 195/QĐ-TTTP-P8 ngày 19 tháng 7 năm 2023 thanh tra việc quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị tại Ủy ban nhân dân quận Bình Tân (thời kỳ 2021-2022), Quyết định số 258/QĐ-TTTP-P8 ngày 15 tháng 9 năm 2023 về bổ sung thành viên, phạm vi và gia hạn thời gian thanh tra. Từ ngày 20 tháng 7 năm 2023 đến ngày 06 tháng 11 năm 2023, Thanh tra Thành phố đã tiến hành thanh tra tại Ủy ban nhân dân quận Bình Tân và xác minh tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Căn cứ hồ sơ, tài liệu đã thu thập được; kết quả xác minh thực tế; xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Trưởng Đoàn thanh tra; giải trình của đối tượng thanh tra, đối chiếu quy định pháp luật có liên quan tại thời kỳ thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Quận Bình Tân có diện tích 5.202,9 ha, dân số 811.979 người, địa giới hành chính được chia thành 10 phường, nằm vị trí cửa ngõ phía Tây Nam thành phố, tốc độ đô thị hóa nhanh. Tính đến cuối năm 2022, có 51.061 đơn vị kinh tế đang hoạt động (gồm 24.266 doanh nghiệp); có 03 khu công nghiệp, trong đó Công ty TNHH Pouyuen Việt Nam 100% vốn Đài Loan đã thu hút một số lượng lớn người lao động từ nơi khác đến.

Ủy ban nhân dân Quận đã ban hành Đề án số 878/ĐA-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 về thực hiện các giải pháp trong công tác quản lý, sử dụng lòng, lề đường, vỉa hè trên địa bàn quận Bình Tân giai đoạn 2021-2025 gồm 35 khu vực kinh doanh tự phát (chợ tự phát).

II. KẾT QUẢ THANH TRA:

A/ Về quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước:

1. Về công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất công:

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân: có **488** địa chỉ nhà, đất công trên địa bàn quận, gồm: **184** địa chỉ thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 167/2017/NĐ-

CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; **71** địa chỉ thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP, đã báo cáo kê khai nhưng chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; **59** địa chỉ đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg nhưng không thuộc đối tượng, phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP và **174** khu đất dôi dư sau bồi thường giải tỏa của các dự án.

Thanh tra Thành phố chọn mẫu để kiểm tra hiện trạng theo xác suất. Kết quả ghi nhận như sau:

a) *Đối với 184 địa chỉ đã được sắp xếp lại, xử lý:*

Qua kiểm tra 33/184 địa chỉ, phát hiện:

- Có 09 địa chỉ nhà, đất theo phương án được Ủy ban nhân dân Thành phố duyệt là tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố hoặc tạm sử dụng chờ thực hiện quy hoạch, hiện đang để trống hoặc đang sử dụng để làm kho hoặc có người dân dựng nhà tạm sử dụng, là sử dụng chưa hết công năng, làm giảm hiệu quả khai thác tài sản theo quy định tại Khoản 5, Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và 01 địa chỉ (theo quy hoạch được duyệt: một phần thuộc quy hoạch đất nhóm nhà ở hiện trạng kết hợp chỉnh trang, một phần thuộc quy hoạch đất giao thông) hiện đang để trống 1 phần, do không có kinh phí sửa chữa, cải tạo làm sân chơi cho trẻ em, thiếu nhi trong khu vực (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 1).

- Có 01 địa chỉ nhà, đất¹ theo Phương án được duyệt là tạm sử dụng để xây dựng Trường mầm non. Nếu quá 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án tổng thể mà Ủy ban nhân dân quận Bình Tân không tiến hành thực hiện dự án đầu tư thì Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ thu hồi, nhưng hiện đang để trống trong thời gian dài, không sử dụng, không đảm bảo vệ sinh môi trường và theo Phương án thì Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ thu hồi. Tuy nhiên, quy hoạch hiện nay của khu đất có: một phần đất giao thông, một phần công trình dịch vụ đô thị (thương mại, dịch vụ), không còn phù hợp để xây dựng trường mầm non nên Quận đã có báo cáo, đề xuất Ban chỉ đạo 167 thay đổi thành phương án bán tài sản trên đất và chuyển quyền sử dụng đất theo hình thức đấu giá.

Ngoài ra, có 01 địa chỉ² đất công Ủy ban nhân dân Quận xác định sai diện tích bị ảnh hưởng bởi quy hoạch đường dự phỏng, hành lang bảo vệ kênh, rạch dẫn việc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chưa chính xác, làm phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân.

b) *Đối với 71 địa chỉ thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý, đã báo cáo kê khai nhưng chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt:*

Qua kiểm tra 13/71 địa chỉ, nhận thấy các nhà, đất trên đang được sử dụng theo công năng làm trường học, Trung tâm y tế quận và Trung tâm văn hóa thể dục thể thao, đã được Quận báo cáo kê khai nhưng chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý lại theo quy định tại Khoản 3 Điều

¹ Khu đất mặt tiền đường Lê Văn Quới, khu phố 27, Thửa 18, số tờ 295(TL05), phường Bình Hưng Hòa A

² Số 1756A đường Tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo

4 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP³ (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 2).

c) *Đối với 59 địa chỉ đã được duyệt sắp xếp lại, xử lý theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg nhưng không thuộc đối tượng, phạm vi sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP:*

Qua kiểm tra 22/59 địa chỉ, phát hiện:

- Có 02 địa chỉ⁴, gồm: 01 địa chỉ bị dân lấn chiếm nhưng đã được Quận tháo dỡ xong phần công trình bị chiếm dụng và 01 địa chỉ tại thời điểm kê khai, Quận đã lập phương án bán đấu giá nhưng vẫn còn người ở, là không đảm bảo điều kiện nhà, đất “sạch” để đấu giá (Quận đã báo cáo Ban chỉ đạo 167).

- Có 01 địa chỉ⁵ được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án từ năm 2010 tạm sử dụng để xây dựng trường mầm non. Nếu quá 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt phương án tổng thể mà Ủy ban nhân dân quận Bình Tân không tiến hành thực hiện dự án đầu tư thì Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ thu hồi, nhưng đến năm 2014 lại giao Phòng Quản lý Đô thị quận làm chủ đầu tư, tiến hành lập các thủ tục đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng công viên cây xanh tại khu đất..., tuy được Sở Giao thông vận tải thống nhất và đã báo cáo Ban chỉ đạo 167 nhưng chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận.

- Có 02 địa chỉ nhà, đất⁶ theo phương án được duyệt bán đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định nếu phù hợp quy hoạch nhưng Ủy ban nhân dân Quận chưa thực hiện vì hiện đang là hẻm giao thông, để trống, dù đã có báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo 167 nhưng nay cần tiếp tục có báo cáo, đề xuất lại, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo cho phù hợp thực tế.

d) *Đối với 174 khu đất dôi dư sau bồi thường giải tỏa của các dự án:*

Qua kiểm tra 15/174 địa chỉ, phát hiện:

Ngoài **08/15** khu đất được chốt trống thì vẫn còn **02/15** địa chỉ nhà, đất công sau khi giải tỏa bị chiếm dụng một phần, hiện đã thực hiện tháo dỡ xong; **02/15** địa chỉ hiện là đường dân sinh; **02/15** địa chỉ nhà đất công được sử dụng làm Văn phòng khu phố, chốt bảo vệ dân phố và **01/15** địa chỉ được sử dụng làm mảng xanh (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 3).

Mặt khác, từ khi Thanh tra Thành phố ban hành Kết luận thanh tra số 26/KL-TTTP-P4 ngày 11 tháng 12 năm 2020⁷ đến khi Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023⁸ về quản lý đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý (gần 03 năm), Ủy ban nhân dân quận Bình Tân

³ Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP: “Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất được lập thành phương án tổng thể đối với tất cả các cơ sở nhà, đất trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo từng loại hình: Cơ quan, tổ chức, đơn vị; doanh nghiệp”.

⁴ Thửa 148, tờ bản đồ số 90 (TL2005), phường An Lạc; thuộc thửa 39-79, tờ bản đồ 44 (TL 2005), phường Bình Trị Đông A

⁵ Khu đất đường Phan Anh, Khu phố 12, thuộc 1 phần thửa 222, tờ bản đồ số 8 (TL02), phường Bình Trị Đông

⁶ Thửa 74, tờ bản đồ số 1 (TL2005), phường An Lạc; thửa 101, tờ bản đồ số 86, phường An Lạc

⁷ Kết luận thanh tra số 26/KL-TTTP-P4 ngày 11/12/2020 về thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc quản lý, sử dụng kinh phí tại Ủy ban nhân dân quận Bình Tân

⁸ Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 về Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người sử dụng đất liền kề và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

chưa xây dựng Phương án quản lý, sử dụng các khu đất dôi dư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (có 24 khu đất dôi dư diện tích từ 35m² đến 711,7m²) (xem chi tiết tại Phụ lục 4).

2. Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện Đề án sử dụng tài sản công của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Quận:

Kết quả kiểm tra trong 02 năm 2021-2022 có **40/68** đơn vị sử dụng nhà, đất công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết làm căn tin, bãi giữ xe theo Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022⁹ của Bộ Tài chính. Trong đó, **26/40** đơn vị đã lập và trình Đề án sử dụng nhà, đất công vào mục đích cho thuê, hiện nay đang hoàn chỉnh theo góp ý của Sở Tài chính; **14/40** đơn vị đang lập Đề án, chưa trình Sở Tài chính thẩm định. Còn lại **28/68** đơn vị không cho thuê, liên doanh, liên kết.

Tình hình hoạt động như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Tổng
1	Doanh thu	3.555.304.193	5.375.255.967	8.930.560.160
2	Chi phí từ hoạt động (thuê thẩm định giá, đơn vị đấu giá)		365.088.000	365.088.000
3	Nộp thuế	11.409.092	152.344.406	163.753.498
4	Nộp ngân sách nhà nước	3.543.895.101	4.857.823.561	8.401.718.662

Tổng số tiền thu được đã nộp ngân sách nhà nước là 8.401.718.662 đồng/8.930.560.160 đồng, còn 528.841.498 đồng đã sử dụng vào các hoạt động liên quan đến việc cho thuê.

Qua kiểm tra phát hiện Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận sử dụng 02 địa chỉ nhà, đất công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết khi chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án (02 địa chỉ này không có trong Danh sách 40 địa chỉ nhà, đất cho thuê, liên doanh, liên kết năm 2021-2022), là chưa đảm bảo quy định tại khoản 2, Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Việc ký Hợp đồng cho thuê nhà, đất công:

Qua kiểm tra việc ký Hợp đồng cho thuê 05 mặt bằng để làm văn phòng, nhà xưởng trong 02 năm 2021-2022 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân (do Phòng Tài chính - Kế hoạch làm đại diện), kết quả như sau:

a) Về mục đích cho thuê so với phương án được duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Đối với nhà, đất tại địa chỉ số 374 (số cũ 186) Kinh Dương Vương, phường An Lạc: Ủy ban nhân dân Quận đã cho Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Trang trí nội thất Thành phố thuê từ ngày 01 tháng 01 năm 2004 dù phương án được duyệt là “tạm quản lý chờ thực hiện quy hoạch” để tận thu ngân sách trong

⁹ Văn bản số 9757/BTC-QLCS ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính đã có hướng dẫn đối với việc các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng mặt bằng làm căn tin, bãi giữ xe để phục vụ hoạt động của đơn vị thì không thuộc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định tại Điều 56, 57, 58 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và không phải lập Đề án (mục 2 của văn bản về các hoạt động phụ trợ)

thời gian chờ thực hiện quy hoạch. Hiện nay, Quận đã chấm dứt việc cho thuê và dự kiến giao Ủy ban nhân dân phường An Lạc bố trí Văn phòng khu phố khi thực hiện Phương án sắp xếp lại Khu phố trên địa bàn quận.

- 04 nhà, đất còn lại¹⁰ theo phương án được duyệt là “tạm quản lý cho thuê chờ thực hiện quy hoạch” nhưng sau đó Ủy ban nhân dân Quận ban hành Thông báo số 439/TB-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 quyết định dừng việc cho thuê, thu hồi mặt bằng để đầu tư công trình công cộng mà chưa báo cáo và chưa được chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố, cần rút kinh nghiệm phải báo cáo, đề xuất Thường trực Ban chỉ đạo 167 để trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

b) Về giá cho thuê mặt bằng:

- Đối với mặt bằng tại địa chỉ số 651 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa, diện tích 1.565,40m²:

Trên cơ sở Chứng thư thẩm định giá số 2280920-2/CT-TV ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Công ty Cổ phần Định giá và Đầu tư kinh doanh Bất động sản Thịnh Vượng (viết tắt là Công ty Thịnh Vượng) xác định đơn giá cho thuê đối với tài sản thẩm định có diện tích 1.565,40m², phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân ký 03 hợp đồng cho thuê 03 mặt bằng với 03 đơn vị thuê (mỗi mặt bằng có diện tích khoảng 500m²), là chưa phù hợp, vì mặt bằng diện tích nhỏ có khả năng cho thuê cao hơn so với tài sản thẩm định (diện tích lớn hơn 1.000m²) nên đơn giá cho thuê trên thực tế sẽ cao hơn đơn giá cho thuê tại Chứng thư thẩm định giá.

- Đối với mặt bằng tại địa chỉ số 523 An Dương Vương, phường An Lạc A, diện tích 1.893,60m²:

Tương tự như trên, phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân cũng căn cứ đơn giá cho thuê của Chứng thư thẩm định giá số 2280920-5/CT-TV ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Công ty Thịnh Vượng đối với tài sản thẩm định có diện tích 1.893,60m² để ký hợp đồng cho thuê mặt bằng với Bưu điện Thành phố, là chưa phù hợp, vì mặt bằng cho Bưu điện Thành phố thuê chỉ có diện tích 147m² nên đơn giá cho thuê trên thực tế sẽ cao hơn đơn giá cho thuê tại Chứng thư thẩm định giá.

Ngoài ra, việc phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 2280920-5/CT-TV ngày 15 tháng 9 năm 2020 và Văn bản số 095/20/CV-TV ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Công ty Thịnh Vượng về gia hạn hiệu lực Chứng thư thẩm định giá thêm 06 tháng (từ ngày 16 tháng 3 năm 2021), để áp dụng đơn giá cho thuê mặt bằng tại địa chỉ số 523 An Dương Vương với 02 đơn vị thuê (Bưu điện Thành phố và Viễn thông Thành phố) vào năm 2021, là không đúng quy định về quy trình thẩm định giá tại Điều 30 Luật giá năm 2012, đồng thời, căn cứ quy định tại Mục 7¹¹ Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05 thì Chứng thư thẩm định giá có hiệu lực tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm Chứng thư thẩm định giá có hiệu lực và theo quy định hiện hành cũng không có quy định về việc gia

¹⁰ Địa chỉ số 651 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa; số 746A Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B; số 716 Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa; số 523 An Dương Vương, phường An Lạc

¹¹ Mục 7 Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05 quy định: “Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá được xác định trên cơ sở đặc điểm pháp lý, kinh tế - kỹ thuật của tài sản thẩm định giá; biến động về pháp lý, thị trường liên quan đến tài sản thẩm định giá và mục đích thẩm định giá nhưng tối đa không quá 6 (sáu) tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực.”

hạn Chứng thư thẩm định giá. Công ty Thịnh Vượng không cung cấp được hồ sơ, tài liệu về việc thực hiện lại các bước thẩm định.

Bên cạnh đó, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 1510522/CT-TV ngày 11 tháng 5 năm 2022 có ghi chú: “*giá 74.000 đồng/m² chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng*” để ký một hợp đồng cho thuê, là chưa chính xác, vì 04 Hợp đồng cho thuê còn lại trong Chứng thư thẩm định đều thể hiện *đơn giá cho thuê đã bao gồm thuế giá trị gia tăng*.

4. Về việc quản lý, sử dụng nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước:

Theo danh sách tại Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc chuyển giao quỹ nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn Thành phố về Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng để thực hiện công tác quản lý vận hành, thì số lượng nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước mà Ủy ban nhân dân quận Bình Tân phải chuyển giao là 23 căn (23 hộ). Tuy nhiên, ngày 03 tháng 10 năm 2022, Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng chỉ tiếp nhận 21/23 căn (*trong đó có 01/21 căn hiện trạng bàn giao trống, 20/21 căn đang cho thuê*), còn 02/23 căn thì Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân chưa bàn giao cho Trung tâm do Ủy ban nhân dân Thành phố đã có 02 Quyết định thu hồi, hủy bỏ các Quyết định xác lập quyền sở hữu Nhà nước.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân cho thuê nhà nhưng chưa ký Phụ lục Hợp đồng gia hạn thời gian thuê đối với 14/23 căn đã hết hạn Hợp đồng (*từ năm 2010-2021 đến thời điểm chuyển giao*) và không ký Hợp đồng với 05/23 căn (*sử dụng từ năm 1994 - 2002 đến thời điểm chuyển giao*) với lý do: một số trường hợp đang chờ cơ quan có thẩm quyền xử lý, đã mời hộ dân nhiều lần mà không đến gia hạn, dẫn đến chưa có sự ràng buộc về pháp lý (Điều 422 Bộ Luật Dân sự năm 2015)¹², là chưa phù hợp theo quy định tại Khoản 1, Điều 17 Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước¹³ (*nay là Khoản 2, Điều 57 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở*¹⁴), chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Tân cho thuê nhà nhưng ký hợp

¹² Điều 422 Bộ Luật Dân sự năm 2015: “*Hợp đồng chấm dứt trong trường hợp sau đây: 1. Hợp đồng đã được hoàn thành...*”

¹³ Khoản 1, Điều 17 Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước: “*Việc thuê, thuê mua nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước phải thực hiện thông qua hợp đồng ký kết với đơn vị quản lý vận hành nhà ở (nếu là thuê nhà ở) hoặc ký kết với cơ quan quản lý nhà ở (nếu là thuê mua nhà ở)*”.

¹⁴ Khoản 2, Điều 57 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở: “*a) Trường hợp đang thực tế sử dụng nhà ở, có hợp đồng thuê nhà ở và có tên trong hợp đồng này thì không phải ký lại hợp đồng thuê nhà, trừ trường hợp hợp đồng thuê nhà ở hết hạn và các bên phải ký lại hợp đồng theo quy định; b) Trường hợp đang thực tế sử dụng nhà ở, không có hợp đồng thuê nhà ở nhưng có quyết định, văn bản phân phối, bố trí nhà ở và có tên trong quyết định, văn bản này thì phải làm thủ tục ký hợp đồng thuê nhà ở với đơn vị quản lý vận hành, nhà ở; c) Trường hợp đang thực tế sử dụng nhà ở, có hợp đồng thuê nhà ở nhưng không có tên trong hợp đồng này và nhà ở này không có tranh chấp, khiếu kiện thì được ký hợp đồng thuê nhà với đơn vị quản lý vận hành nhà ở theo quy định tại Điều 60 của Nghị định này; d) Trường hợp đang thực tế sử dụng nhà ở, có quyết định, văn bản phân phối, bố trí nhà ở nhưng không có tên trong quyết định, văn bản này và nhà ở này không có tranh chấp, khiếu kiện thì được ký hợp đồng thuê nhà với đơn vị quản lý vận hành nhà ở theo quy định tại Điều 60 của Nghị định này*”.

đồng thuê có đơn giá 00 đồng/tháng đối với 11/14 căn được xây dựng không phép trong khuôn viên nhà ở, đất ở thuộc sở hữu Nhà nước, cần phải được rà soát, kiểm tra, đánh giá kỹ để tránh việc tranh chấp hoặc hợp thức hóa không đúng quy định.

- Đến thời điểm chuyển giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng, Phòng Tài chính - Kế hoạch vẫn chưa thu hồi được số tiền 168.659.076 đồng¹⁵, là chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao, nên cần phải tích cực, kiên quyết đôn đốc thu đủ vào ngân sách nhà nước (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 5).

B/ Về quản lý nhà nước về trật tự, xây dựng đô thị:

1. Về xử phạt vi phạm hành chính:

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân Quận, tổng số Quyết định xử lý vi phạm hành chính trong 02 năm 2021, 2022 là 81 Quyết định, gồm năm 2021: 35 Quyết định, năm 2022: 46 Quyết định. Kết quả kiểm tra như sau:

a) Đối với 35 Quyết định của năm 2021:

- Có 05 hồ sơ lập Biên bản vi phạm hành chính không ghi nhận hiện trạng công trình, thời điểm vi phạm, công năng sử dụng để áp dụng điều khoản xử lý¹⁶.

- Có 01 Quyết định kéo dài thời gian xác minh hơn 01 tháng dẫn đến trễ hạn biên bản, phải ban hành Quyết định khắc phục hậu quả¹⁷. Việc ban hành Quyết định cưỡng chế xử phạt, Quyết định cưỡng chế tháo dỡ, Quyết định duyệt phương án tháo dỡ và tiến hành tháo dỡ đối với 34 Quyết định còn lại còn chậm so với thời gian được nêu trong Quyết định xử phạt (trễ ít nhất 1 tháng, nhiều nhất là cả năm hoặc hơn).

- Có 01 trường hợp¹⁸ không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các trường hợp phải áp dụng tình tiết tăng nặng. Có 03 trường hợp¹⁹ áp dụng sai điều khoản khi xử phạt. Có 01 trường hợp²⁰ áp dụng điều khoản xử phạt không đúng đối tượng.

- Có 06 trường hợp phát hiện chậm dẫn đến quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (xem chi tiết tại Phụ lục 6)

- Kiểm tra hiện trạng ngẫu nhiên 10 Quyết định xử lý vi phạm hành chính (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 7), phát hiện: có 06 Quyết định theo báo cáo đã thực

¹⁵ Số tiền 168.659.076 đồng gồm: tiền công nợ tiền thuê nhà và chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuế giá trị gia tăng của 03/23 căn nhà, tổng cộng là 151.533.907 đồng; tiền thuê 01 căn với số tiền 8.896.081 đồng/1,5 năm (do người thuê nhà hiện nay đã chết) và tiền thuê phi nông nghiệp, tiền chậm nộp đối với 17 căn, tổng cộng là 8.229.088 đồng

¹⁶ Hồ sơ xử lý ông (bà): (1) Nguyễn Văn Ngọc, phường Bình Trị Đông A; (2) Trần Thuyết Kiều, phường Bình Trị Đông B; (3) Tăng Kiều Hạnh, phường An Lạc; (4) Nguyễn Ngọc Dũng, phường Bình Trị Đông A; (5) Ngô Vũ Thuận, phường Bình Hưng Hòa.

¹⁷ Quyết định số 1006/QĐ-KPHQ ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận Bình Tân đối với ông (bà) Tăng Kiều Hạnh tại địa chỉ số 392 đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc Thửa số 42, thuộc tờ bản đồ số 51 (TL-2005)

¹⁸ Bà Nguyễn Thị Nguyên, công trình tại thửa số 883, tờ BĐ số 51 (TL 2005), số 476 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo;

¹⁹ Ông Nguyễn Văn Ngọc, công trình tại Thửa số 42, tờ BĐ số 02 (TL-02), số 1015 Quốc lộ 1, phường Bình Trị Đông A; bà Lê Thị Mỹ Trang, công trình tại Mã nèn U19, số 19 đường số 28 Tiểu khu 1 khu DC Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông B; bà Lê Thị Mỹ Trang, công trình tại Mã nèn U20, số 19 đường số 28 Tiểu khu 1 khu DC Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông B

²⁰ Doanh nghiệp Tư nhân Giáo dục Khôi Nguyên, công trình tại thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004), góc đường 4,7,9B và đường 2C, phường An Lạc A

hiện xong nhưng hiện trạng chưa thực hiện tháo dỡ hoặc tháo dỡ chưa dứt điểm theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân²¹ (trong đó có 03 trường hợp đã tháo dỡ, khắc phục nhưng hiện trạng một số vị trí chưa tháo dỡ dứt điểm theo Giấy phép hoặc theo mẫu nhà được duyệt).

b) *Đối với 46 Quyết định của năm 2022:*

- Có 02 hồ sơ lập Biên bản vi phạm hành chính không ghi nhận hiện trạng công trình, thời điểm vi phạm, công năng sử dụng để áp dụng điều khoản xử lý²².

- Việc ban hành Quyết định cưỡng chế xử phạt, Quyết định cưỡng chế tháo dỡ, Quyết định duyệt phương án tháo dỡ và tiến hành tháo dỡ đối với 46 Quyết định còn chậm so với thời gian được nêu trong Quyết định xử phạt (trễ ít nhất 1 tháng, nhiều nhất là cả năm hoặc hơn)

- Có 02 trường hợp²³ không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các trường hợp phải áp dụng tình tiết tăng nặng. Có 01 trường hợp²⁴ áp dụng sai điều khoản khi xử phạt chủ đầu tư. Có 06 trường hợp²⁵ không xử phạt nhà thầu thi công theo quy định.

- Có 03 trường hợp phát hiện chậm dẫn đến quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (xem chi tiết tại Phụ lục 6)

- Kiểm tra hiện trạng ngẫu nhiên 26 Quyết định xử lý vi phạm hành chính (trong đó có 06 công trình thuộc danh sách 11 công trình có Quyết định xử lý vi phạm hành chính còn tồn theo báo cáo của Ủy ban nhân dân quận là phải phá dỡ), kết quả: đã khắc phục xong 20 Quyết định, chưa thực hiện 06 Quyết định (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 8).

- Có 02 trường hợp²⁶ đã ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính, buộc tháo dỡ từ năm 2021, đến năm 2022 đã xoá tồn, nhưng nay Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B để tái phạm phải cưỡng chế, buộc khắc phục hậu quả và tuyên truyền, vận động để người dân tự tháo dỡ công trình vi phạm.

2. Về cấp phép xây dựng:

a) Về trình tự, thủ tục, nội dung cấp phép:

²¹ (1) Quyết định số 10/QĐ-XPVPHC ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đối với ông Nguyễn Thanh Phong, phường Bình Trị Đông B; (2) Quyết định số 283/QĐ-XPVPHC ngày 24 tháng 6 năm 2021 và (3) Quyết định số 284/QĐ-XPVPHC ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đối với bà Lê Thị Mỹ Trang, phường Bình Trị Đông B; (4) Quyết định số 86/QĐ-XPVPHC ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đối với ông Nguyễn Thế Minh, phường Bình Hưng Hòa B; (5) Quyết định số 256/QĐ-XPVPHC ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đối với bà Nguyễn Thị Bung, phường Bình Hưng Hòa B; (6) Quyết định số 87/QĐ-XPVPHC ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đối với ông Nguyễn Thế Sơn, phường Bình Hưng Hòa B.

²² Hồ sơ xử lý ông (bà): (1) Mai Ngọc Bạn, phường Bình Trị Đông A; (2) Trần Hải Linh, phường Tân Tạo.

²³ Bà Nguyễn Thị Kiều Tiên, công trình tại lô đất số 332-13, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) số 329 đường số 7, phường Bình Trị Đông B; bà Nguyễn Thị Kiều Tiên, công trình tại lô đất số 332-12, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) số 329 đường số 7, phường Bình Trị Đông B

²⁴ Bà Nguyễn Thị Nhóm, công trình tại số 109 Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A

²⁵ Công ty TNHH Á Châu, công trình tại lô đất số 24-26-28-30 đường số 1, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo A (02 hành vi xử phạt thiểu); Công ty CP Tập đoàn Sunhouse, công trình tại Lô đất số 8-10 đường số 1, KCN Tân Tạo, P Tân Tạo A; Lê Phước Hùng - Phan Ngọc Thúy, công trình tại thửa đất số 764, tờ BĐ số 109 (TL 2005) đường số 2, Khu dân cư Lê Thành, phường An Lạc; bà Nguyễn Thị Kiều Tiên, công trình tại Lô đất số 332-12, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) đường số 7, phường Bình Trị Đông B; bà Nguyễn Thị Kiều Tiên, công trình tại Lô đất số 332-13, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) đường số 7, phường Bình Trị Đông B

²⁶ Công trình của ông Nguyễn Thế Minh, địa chỉ: 229 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B; công trình vi phạm của ông Nguyễn Thế Sơn, địa chỉ: 229 Nguyễn Thị Tú, phường, Bình Hưng Hòa B.

Qua kiểm tra ngẫu nhiên 535/4.713 hồ sơ công trình đã khởi công trong 02 năm 2021, 2022 bao gồm 281 hồ sơ cấp phép xây dựng mới; 32 hồ sơ cấp phép xây dựng mới trong khu quy hoạch 1/500; 39 hồ sơ cấp phép cải tạo sửa chữa, xây mới và 183 hồ sơ điều chỉnh giấy phép xây dựng. Kết quả như sau:

- Một số hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng mới từ 03 tầng trở lên hoặc tổng diện tích sàn từ 250 m² trở lên và 39 hồ sơ đề nghị cấp phép cải tạo, sửa chữa nâng tầng, có thay đổi kết cấu chịu lực, còn thiếu Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức và cá nhân tham gia thiết kế, kiểm định móng, kết cấu công trình theo Điểm đ, Khoản 2, Điều 95, Luật Xây dựng năm 2014²⁷ và Điều 11, Điều 15 và theo mẫu tại Phụ lục số 03 tại Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng²⁸.

- Có 01 công trình cấp phép xây dựng 02 cầu thang, qua kiểm tra hiện trạng có dấu hiệu chia làm 02 căn²⁹ và cấp 02 Giấy phép đối với một công trình³⁰

- Có 03 công trình trong khu quy hoạch 1/500, có mẫu nhà được duyệt nhưng cấp Giấy phép xây dựng sai so với mẫu nhà được duyệt³¹ (nội dung sai là tăng thêm chuồng cu, sân thượng)

Kiểm tra hiện trạng ngẫu nhiên 93 hồ sơ cấp Giấy phép xây dựng, nhận thấy có 09 công trình sử dụng tấm lấy sáng che thêm sân trước, sân sau, sân thượng và 02 công trình xây dựng thêm hàng rào, cửa cổng không có trong giấy phép (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 9).

b) Về năng lực hoạt động, tư cách hành nghề của các tổ chức, cá nhân có tham gia vào hồ sơ cấp phép xây dựng:

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân Quận, có tổng cộng 41 Công ty tham gia thiết kế, kiểm định móng, kết cấu công trình (xem thêm chi tiết tại Phụ lục 10). Qua kiểm tra, phát hiện:

- Có 35 Công ty thiết kế, kiểm định không có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng vi phạm điểm c, khoản 2 và điểm b, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ³².

²⁷ Điểm đ, Khoản 2, Điều 95, Luật Xây dựng năm 2014 về Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với công trình không theo tuyến gồm: "...đ) Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức thiết kế, cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì thiết kế xây dựng, kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm, chủ trì thiết kế."

²⁸ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng

²⁹ Giấy phép xây dựng số 5398/GPXD ngày 21/12/2022 cấp cho ông (bà) Phan Đinh Mến – Nguyễn Thị Giang tại số 284/20-22 Đường 26 tháng 3, phường Bình Hưng Hòa.

³⁰ (1) Giấy phép xây dựng số 485/GPXD ngày 04 tháng 02 năm 2021 và (2) Giấy phép xây dựng số 2514/GPXD ngày 25 tháng 5 năm 2021 cấp cho ông (bà) Lương Chí Viễn, địa chỉ: Thửa 334-797, Tờ bản đồ số 10 (TL 02) Phường Bình Trị Đông B

³¹ (1) Giấy phép xây dựng số: 3225/GPXD ngày 28 tháng 7 năm 2022 cấp cho ông (bà) Võ Quang Đại, địa chỉ: số 123 Đường số 4, Phường An Lạc A Thửa 27, thuộc Tờ bản đồ số 16(TL 2005); (2) Giấy phép xây dựng số 485/GPXD ngày 04 tháng 02 năm 2021 và Giấy phép xây dựng số 2514/GPXD ngày 25/5/2021 cấp cho ông (bà) Lương Chí Viễn, địa chỉ: Thửa 334-797, Tờ bản đồ số 10 (TL 02) Phường Bình Trị Đông B; (3) Giấy phép xây dựng số 3383/GPSCCT ngày 25 tháng 10 năm 2021 cấp cho ông (bà) Trần Phương Trâm, địa chỉ: A 38 Lô A KDC Lý Chiêu Hoàng, P. An Lạc, thuộc Thửa 425, Tờ bản đồ 09(TL 2005).

³² Điểm c, khoản 2 và điểm b, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:

"2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức hoạt động xây dựng có một trong các hành vi sau đây:

...c) Hoạt động xây dựng không có chứng chỉ năng lực hoặc chứng chỉ năng lực hết hiệu lực theo quy định.

4. Hình thức xử phạt bổ sung:

- Có 07 cá nhân tham gia thiết kế, kiểm định không có chứng chỉ hành nghề vi phạm quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ³³ phải bị phạt tiền, đặc biệt qua kiểm tra, đối chiếu và trao đổi với Sở Xây dựng, có 03 cá nhân sử dụng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng không phải do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp, có dấu hiệu vi phạm hình sự, cần chuyển cho cơ quan điều tra để làm rõ và xử lý theo quy định..

- Có 07 Công ty có hành vi sử dụng các cá nhân không có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, là vi phạm quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP³⁴, do đó, phải bị xử phạt tiền.

c) Về chủ trương xây dựng xây dựng sân thể thao ngoài trời:

Theo chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Văn bản số 3818/UBND-ĐT ngày 20 tháng 6 năm 2017, Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đã có Thông báo số 1986/TB-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 cho phép xây dựng có thời hạn 10 công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng ngoài trời (*trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân phường có liên quan đã phát hiện, xử lý 03/10 công trình sai phép*). Sau đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố có Thông báo số 698/TB-VP ngày 05 tháng 9 năm 2023 về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Bùi Xuân Cường *cơ bản thống nhất nội dung đề xuất của Sở Tư pháp³⁵ và Sở Xây dựng³⁶ về chấm dứt thực hiện Công văn số 3818/UBND-ĐT ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố*.

3. Các vấn đề khác có liên quan:

a) Đối với công trình vi phạm là Biệt thự xây trái phép trên đất trồng cây lâu năm (đất thuộc 02 thửa số 616 và thửa số 603 Tờ bản đồ số 51 TL2005, phường An Lạc): Hiện trạng từ bên ngoài ghi nhận công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, có kết cấu 02 bên công bằng đá granite cao kiên cố, bên trong có nhà ở, hồ bơi, sân vườn và các công trình phục vụ để ở, chưa bị tháo dỡ. Ông Nguyễn Thanh Phú (là chủ sử dụng biệt thự nêu trên) có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Thành phố yêu cầu hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 270/QĐ-XPHC ngày 17 tháng 4 năm 2023 và hủy bỏ Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 4460/QĐ-CCXP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

b) Đối với công trình của ông Nguyễn Minh Trí (vị trí đất bên hông cầu An Lạc) có hành vi lấn chiếm rạch: Hiện trạng trên phần đất lấn chiếm vẫn còn tồn

...b) Đinh chỉ hoạt động xây dựng từ 06 tháng đến 12 tháng đối với trường hợp không có chứng chỉ năng lực, đinh chỉ hoạt động xây dựng từ 03 tháng đến 06 tháng đối với trường hợp chứng chỉ năng lực hết hiệu lực với hành vi quy định tại điểm c khoản 2 Điều này;

³³ Điểm b, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:

"1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân hành nghề hoạt động xây dựng có một trong các hành vi sau đây: ...b) Hoạt động xây dựng không có chứng chỉ hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đã hết hiệu lực hoặc hoạt động sai chứng chỉ hành nghề"

³⁴ Điểm a, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:

"2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức hoạt động xây dựng có một trong các hành vi sau đây: a) Giao cho người không có chứng chỉ hành nghề phù hợp hoặc không đủ điều kiện hành nghề tương ứng với loại, cấp công trình đảm nhận đối với các chức danh theo quy định"

³⁵ Công văn số 3364/STP-KTrVB ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Sở Tư pháp

³⁶ Công văn số 10834/SXD-TT ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Sở Xây dựng về chấm dứt thực hiện Công văn số 3818/UBND-ĐT ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố

tại công trình là nhà kho, xưởng chứa đồ, phụ tùng cơ khí. Đến nay, Ủy ban nhân dân quận Bình Tân chưa tiến hành các thủ tục để thực hiện cưỡng chế theo quy định.

c) *Đối với công trình vi phạm* nằm ngay mặt tiền đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc (mang số 561) khu đất rộng khoảng 23.000m² được xây dựng thành nhiều nhà kho, nhà xưởng, bãi đỗ xe để cho thuê trong nhiều năm qua (trên nền bùn đồ không ảnh tích hợp tại khu đất đã gom lại thành 07 khối công trình nhà dạng nhà xưởng, nhà kho, mái tôn, khung sắt, tường tôn). Đến thời điểm ban hành Kết luận thanh tra, các công trình vi phạm này đã bị tháo dỡ.

d) *Đối với 140 công trình vi phạm* tại Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo hiện đang xử lý, trong đó đã khắc phục xong 62 công trình vi phạm, đang thực hiện khắc phục 78 công trình (gồm: đang tổ chức tháo dỡ 67 công trình, tạm ngưng cưỡng chế 11 công trình do Công ty Khang Phúc làm chủ đầu tư, vì Toà án nhân dân Thành phố đang thụ lý đơn của các hộ dân).

đ) *Về đơn đề ngày 14 tháng 10 năm 2023 của công dân, phản ánh nhà số 99/3 đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, xây dựng có một phần ban công lấn không gian qua nhà 99/7 đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo:*

Trước đó, Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đã có Văn bản số 442/UBND ngày 14 tháng 02 năm 2023 trả lời công dân, xác định nhà số 99/3 đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo có một phần ban công lấn không gian qua nhà số 99/7 đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo. Đến tháng 10 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo kiểm tra lại, nhận thấy căn nhà nêu trên chưa tháo dỡ phần ban công lấn không gian nêu trên nên đã vận động chủ nhà nhiều lần tự thực hiện tháo dỡ, nhưng không thực hiện. Ngày 10 tháng 10 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường đã lập Biên bản vi phạm hành chính để thực hiện tháo dỡ theo quy định.

4. Về quản lý, sử dụng lòng, lề đường, vỉa hè:

- Mặc dù Ủy ban nhân dân Quận đã có nhiều cố gắng trong việc chấn chỉnh các khu vực buôn bán, lấn chiếm lòng, lề đường, nhưng qua kiểm tra thực tế ngẫu nhiên 16 điểm/khu vực thì vẫn còn tình trạng buôn bán, lấn chiếm lòng, lề đường, như Khu công nghiệp Pouyuen Việt Nam (vào giờ tan ca), Khu dân cư Tiến Thắng, phường Tân Tạo A.

- Về nội dung thực hiện các giải pháp trong công tác quản lý, sử dụng lòng, lề đường, vỉa hè trên địa bàn quận Bình Tân giai đoạn năm 2021 – 2025 (*theo Đề án số 878/ĐA-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận*): Ủy ban nhân dân quận Bình Tân đã ban hành 30 Kế hoạch, Thông báo, chương trình hành động cụ thể triển khai đến Ủy ban nhân dân 10 phường cùng thực hiện³⁷.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân 10 phường có triển khai thực hiện Đề án số 878, trong việc ban hành các Kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện, các phường đều lập Tổ tuần tra, từ 3 – 5 người để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn phường vào giờ cao điểm và ban đêm; có lịch cụ thể để thực hiện việc kiểm tra. Hàng tuần, mỗi phường đều có Báo cáo Đội Trật tự đô

³⁷ Năm 2021: 13 Kế hoạch, Thông báo
Năm 2022: 9 Kế hoạch
Năm 2023: 8 kế hoạch

thị để Phòng Quản lý đô thị báo cáo Ủy ban nhân dân Quận.

- Về quy hoạch, đầu tư hạ tầng, quản lý lòng, lề đường, vỉa hè: Năm 2021, Ủy ban nhân dân Quận đã thực hiện 16/31 hạng mục, công trình (tỷ lệ 51,6%); năm 2022 đã thực hiện 07/13 hạng mục, công trình (tỷ lệ 53,8%). Các hạng mục, công trình còn lại chưa thực hiện vì chưa có chủ đầu tư, chưa có kế hoạch đầu tư, chưa có vốn,...

III. KẾT LUẬN:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân có quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất. Ủy ban nhân dân Quận đã chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành, bám sát thực tiễn, kiên quyết trong tổ chức xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn. Đồng thời, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ quận đến phường trong phối hợp tuyên truyền, vận động và giám sát hoạt động xây dựng trên địa bàn đã góp phần tích cực trong việc kéo giảm số vụ vi phạm trật tự xây dựng trong thời gian qua.

Trong quản lý trật tự đô thị, Ủy ban nhân dân Quận đã chấn chỉnh được nhiều khu vực buôn bán tự phát trên địa bàn, tiếp tục đề ra các giải pháp mạnh mẽ để tăng cường công tác xử phạt vi phạm hành chính, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, tuyên truyền trong quá trình tổ chức thực hiện, góp phần quan trọng trong việc chỉnh trang đô thị và làm đẹp cho Thành phố.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, thiếu sót như đã nêu tại phần kết quả thanh tra như sau:

1. Về quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước:

- Việc theo dõi, đôn đốc các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lập, điều chỉnh Đề án sử dụng nhà, đất công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết chưa sâu sát, đến nay chưa có Đề án trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Đề 40 đơn vị sự nghiệp công lập và 02 địa chỉ của Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao Quận sử dụng nhà, đất công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nhưng chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án, là chưa đảm bảo quy định tại khoản 2, Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Về khu đất tại địa chỉ số 1756A đường Tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chưa đúng diện tích trong quy hoạch.

- Chủ trương dùng cho thuê đối với 04 mặt bằng tại các phường Bình Hưng Hòa, Bình Hưng Hòa B và phường An Lạc nhưng chưa báo cáo và chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận.

- Áp dụng đơn giá cho thuê của Chứng thư thẩm định giá đối với tài sản thẩm định có diện tích lớn để ký nhiều hợp đồng cho thuê mặt bằng với diện tích nhỏ hơn tại cùng 01 địa chỉ, là chưa phù hợp, làm giảm đơn giá thuê của tài sản; chấp thuận gia hạn hiệu lực Chứng thư thẩm định giá (đã hết hiệu lực theo quy định) để ký hợp đồng cho thuê, là chưa đảm bảo quy định tại Mục 7 Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06 và 07.

YH

- Còn 10 địa chỉ sử dụng chưa hết công năng, giảm hiệu quả khai thác tài sản, không đảm bảo vệ sinh môi trường (06 địa chỉ để trống, 03 địa chỉ sử dụng để làm kho, 01 địa chỉ người dân dựng nhà tạm cư ngụ) theo quy định tại Khoản 5, Điều 10 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và 03 địa chỉ nhà, đất cần báo cáo, đề xuất lại Thường trực Ban chỉ đạo 167 để rà soát, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

- Chưa xây dựng Phương án quản lý, sử dụng đối với các khu đất dôi dư trên địa bàn quận theo Kết luận thanh tra số 26/KL-TTTP-P4 ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thanh tra Thành phố.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận không ký hợp đồng thuê nhà, không ký phụ lục gia hạn đối với hợp đồng đã hết hạn; ký hợp đồng đơn giá 00 đồng/tháng đối với các trường hợp nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước, có nguồn gốc tự chia tách khuôn viên, sang nhượng đất ở trong khuôn viên nhà ở, đất ở thuộc sở hữu Nhà nước; chưa đôn đốc thu nộp đầy đủ nghĩa vụ tài chính, còn tồn đọng chưa thu được 168.659.076 đồng.

Những hạn chế, sai sót nêu trên trách nhiệm chính trực tiếp thuộc về Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Quận, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường quận, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập được giao sử dụng nhà, đất công và các cá nhân có liên quan qua các thời kỳ có địa chỉ nhà, đất như nêu tại phần kết quả thanh tra. Trách nhiệm trong quản lý địa bàn thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có liên quan. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận được giao phụ trách và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận tại thời kỳ có liên quan có trách nhiệm trong quản lý, chỉ đạo, điều hành.

2. Về quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng đô thị:

- Một số trường hợp cấp Giấy phép xây dựng; Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà chưa đầy đủ về trình tự, thủ tục: không có Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm, Chứng chỉ hoạt động xây dựng của Công ty và Chứng chỉ hành nghề của cá nhân tham gia kiểm định móng, kết cấu công trình; trong đó có 03 công trình trong khu quy hoạch 1/500 cấp phép không đúng quy hoạch, sai mẫu nhà được duyệt. Cá biệt có 03 cá nhân sử dụng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng không phải do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp, có dấu hiệu vi phạm hình sự, cần chuyển cho cơ quan điều tra để làm rõ và xử lý theo quy định.

- Còn 79 công trình tại phường Tân Tạo, 01 công trình là Biệt thự xây trái phép trên đất trồng cây lâu năm và 01 công trình vị trí đất bên hông cầu An Lạc cùng trên địa bàn phường An Lạc chưa được tháo dỡ dứt điểm.

- Còn 09 trường hợp phát hiện chậm dẫn đến quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (gồm 02 trường hợp tại phường An Lạc A, 03 trường hợp tại phường An Lạc, 01 trường hợp tại phường Tân Tạo và 03 trường hợp tại phường Bình Hưng Hòa B).

Để xảy ra các sai sót, vi phạm nêu trên trách nhiệm chính trực tiếp thuộc về Đội Thanh tra địa bàn Quận, phòng Quản lý đô thị, Đội Quản lý trật tự đô thị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có địa chỉ nhà, đất vi phạm qua các thời kỳ. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận được giao phụ trách và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận tại thời kỳ có liên quan có trách nhiệm trong quản lý, chỉ đạo, điều hành.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

Từ những kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xử lý như sau:

1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và xử lý theo quy định pháp luật đối với các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý có sai sót, vi phạm đã nêu tại phần III của Kết luận thanh tra này.

- Chỉ đạo Trưởng các phòng Tài chính – Kế hoạch; Quản lý đô thị; Tài nguyên và Môi trường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có liên quan thực hiện ngay những việc sau:

** Đối với Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch quận:*

+ Tiếp tục kiểm tra, rà soát, thống kê về số liệu, danh sách nhà, đất công và có biện pháp quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả, không để lãng phí tài sản nhà nước. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Quận có báo cáo, đề xuất Thường trực Ban chỉ đạo 167 hướng xử lý và trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định đối với các địa chỉ nhà, đất sử dụng chưa đúng phương án được duyệt, kể cả các trường hợp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, hiện không thuộc đối tượng, phạm vi sắp xếp lại và xử lý.

+ Khẩn trương đôn đốc đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng hoặc điều chỉnh Đề án sử dụng nhà, đất công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trình Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

+ Kiểm tra, rà soát nguồn thu và các khoản chi của các đơn vị sự nghiệp công lập và đơn vị khác thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Quận tương tự có sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết để tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân Quận xử lý đúng quy định pháp luật.

+ Kiểm tra, xác định tính phù hợp đối với đơn giá thẩm định tại Chứng thư thẩm định giá số 1510522/CT-TV ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Công ty Thịnh Vượng đối với mặt bằng địa chỉ số 523 An Dương Vương, phường An Lạc A, quận Bình Tân để đề xuất hướng xử lý đúng quy định pháp luật, đảm bảo không thất thu ngân sách nhà nước. Trường hợp cần thiết, tham khảo ý kiến của các cơ quan chuyên môn cấp trên để được hướng dẫn theo quy định.

+ Phối hợp với Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo để tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân Quận báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố hướng xử lý cụ thể đối với khu đất tại địa chỉ số 1756A đường Tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo phù hợp với quy hoạch hiện nay.

+ Khẩn trương rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận báo cáo Sở Xây dựng đề xuất hướng xử lý để truy nộp ngân sách Nhà nước số tiền 168.659.076 đồng còn tồn đọng tại thời điểm chuyển giao Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng đối với các trường hợp quản lý nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn.

** Đối với Trưởng phòng Quản lý đô thị:*

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận bổ sung quy trình nội bộ về lập Tờ trình về việc cấp phép của Phòng Quản lý đô thị cần có đầy đủ chữ ký phê duyệt của

Trưởng phòng, Phó phòng và Phó Chủ tịch ký cấp Giấy phép xây dựng để đảm bảo chặt chẽ về thủ tục hành chính.

+ Tham mưu, chấn chỉnh trình tự phải cấp phép xây dựng, quản lý xây dựng trong khu quy hoạch 1/500, yêu cầu các đơn vị tư vấn thiết kế, thẩm định hồ sơ cấp phép xây dựng cung cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; chứng chỉ hành nghề để kiểm tra, xử lý các trường hợp có vi phạm (nếu có) theo đúng quy định pháp luật.

+ Chuyển hồ sơ 35 Công ty thiết kế và 07 cá nhân tham gia thiết kế không có đủ chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và chứng chỉ hành nghề theo quy định pháp luật đến Thanh tra Sở Xây dựng để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

+ Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân Quận có kế hoạch cụ thể để thực hiện tiếp các hạng mục, công trình còn lại về quy hoạch, đầu tư hạ tầng, quản lý lòng, lề đường, vỉa hè nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn.

* *Đối với Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường:*

Khẩn trương tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Quận về Phương án quản lý, sử dụng các khu đất dôi dư theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 để tránh bị chiếm dụng và chống lãng phí. Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận thường xuyên thanh, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình quản lý, sử dụng đất đai

* *Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có liên quan:*

+ Có biện pháp đề xuất Ủy ban nhân dân Quận xử lý theo đúng quy định đối với những trường hợp còn tồn đọng chưa thực hiện dứt điểm theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính, đặc biệt là các công trình đã bị báo chí và người dân phản ánh.

+ Có biện pháp tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ địa bàn để kịp thời phát hiện những công trình xây dựng không phép, sai phép để xử lý kịp thời, nhất là đối với 07 công trình xây dựng theo Thông báo của Ủy ban nhân dân Quận.

+ Chấn chỉnh công tác lập Biên bản xử lý vi phạm hành chính đối với các công trình không phép trên địa bàn quản lý theo đúng quy định.

2) Giao Sở Xây dựng:

- Chỉ đạo Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng thực hiện kiểm tra, rà soát kỹ quỹ nhà đã nhận bàn giao trên toàn địa bàn Thành phố để báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố hướng xử lý đối với Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố theo đúng quy định pháp luật đối với 298 căn nhà ở cũ (trong đó có 02 căn của quận Bình Tân) không còn thuộc phạm vi quản lý của Nhà nước.

- Tiếp nhận hồ sơ do Thanh tra Thành phố chuyển liên quan đến 03 cá nhân sử dụng Chứng chỉ hành nghề không do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định pháp luật để xác minh, làm rõ. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm thì chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định.

- Chỉ đạo Chánh Thanh tra Sở Xây dựng

+ Tiếp nhận hồ sơ 35 Công ty thiết kế và 07 cá nhân tham gia thiết kế không có đủ chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và chứng chỉ hành nghề để xem xét, xử lý theo

quy định pháp luật.

+ Khẩn trương rà soát, xử lý theo quy định các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quận Bình Tân đối với các công trình như đã nêu tại Phần III Kết luận thanh tra nhằm thực hiện nghiêm Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố; Kế hoạch số 3333/KH-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai các giải pháp tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố.

+ Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Phòng Quản lý đô thị quận Bình Tân kiểm tra xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân tham gia thiết kế không đủ năng lực, kinh nghiệm đã nêu tại phần III Kết luận thanh tra.

+ Chỉ đạo Đội trưởng Đội Thanh tra địa bàn quận Bình Tân chấn chỉnh việc lập Biên bản xử lý vi phạm hành chính và tham mưu ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính đúng quy định pháp luật. Đề xuất hướng xử lý đối với những trường hợp đã xử lý vi phạm hành chính không đúng quy định, chuyển Ủy ban nhân dân quận đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định. Có biện pháp phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường kiểm tra, quản lý tốt địa bàn, kịp thời phát hiện xử lý sai phạm và có báo cáo, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý kịp thời các công trình vi phạm.

3) Giao Thường trực Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính)

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các địa chỉ nhà, đất do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân báo cáo.

4) Giao Sở Tài chính:

Tiếp nhận, kiểm tra, rà soát các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc Công ty Cổ phần Định giá và Đầu tư kinh doanh Bất động sản Thịnh Vượng không tuân thủ Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam, trường hợp phát hiện có vi phạm thì xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

5) Giao Thanh tra Thành phố:

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;
- PCT.UBNDTP Ngô Minh Châu;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Chánh Thanh tra Thành phố;
- Lưu: VT. P8/XL.5b

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Trần Đình Trữ

Duy

PHỤ LỤC SỐ 1: DANH SÁCH CÁC ĐỊA CHỈ ĐANG ĐỀ TRỒNG, ĐỀ TRỒNG MỘT PHẦN, SỬ DỤNG MỤC ĐÍCH KHÁC

(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà đất	Phê duyệt của UBND TP	Kết quả kiểm tra hiện trạng
1	Trung tâm Dạy nghề	291 Kinh Dương Vương, P.An Lạc	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	- Hiện trạng nhà nát - Phía trước nhà có lấn chiếm lòng đường bán café, lạc xoong
2	Mầm non Thùy Tiên (cơ sở 4)	95/51 Phùng Tá Chu, khu phố 7, phường An Lạc A	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	Hiện trạng là nhà cũ (1 trệt 1 lầu), đang đê trống.
3	Bệnh viện Quận Bình Tân (Trạm sơ cấp cứu)	584 Quốc lộ 1A, Khu phố 5, P.Bình Hưng Hòa B	Tạm sử dụng trong khi chờ thực hiện giải tỏa mở rộng Quốc lộ 1A và cây xanh cách ly.	Hiện trạng là 02 nhà (cấp 4) vách gạch, mái tole, cửa cuốn. Hiện đê trống, không sử dụng
4	Trung tâm Văn hoá-TDTT	397 Kinh Dương Vương, P.An Lạc	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	Hiện trạng gồm: - 1 khu đất đang đê trống, đang tạm đê 1 số xe ô tô của Đội trật tự đô thị - 1 phần diện tích là nhà trệt cũ (trước đây do TT Văn hóa - TDTT sử dụng). Phía sau nhà trệt cũ có dựng nhà tạm có một vài người dân sinh sống.
5	Đất công	Mặt tiền đường Kinh Nước Đen, khu phố 4, thửa 51, tờ bản đồ số 65 (TL2005), phường Bình Hưng Hòa A	UBND quận tạm quản lý trong thời gian chờ thực hiện quy hoạch	Hiện trạng khu đất được 01 người dân sử dụng làm nơi để cây kiểng và ở tại đây (có bếp, máy giặt, giường). Xung quanh khu đất có rào lưới B40, lấn chiếm vỉa hè. Hiện nay, Quận đã di dời và hiện trạng là đất trống
6	Mầm non Hoa Cúc (cơ sở 5)	D8/20 Tỉnh lộ 10, P.Bình Trị Đông	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	Hiện trạng là kho đê đò của Hội chữ Thập đỏ. Phía trước có tình trạng lấn chiếm vỉa hè: bán nước mía, bán quán cơm

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà đất	Phê duyệt của UBND TP	Kết quả kiểm tra hiện trạng
7	Nhà văn hoá Phường	Đường số 6, Khu phố 1, P.Bình Trị Đông B	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	Hiện trạng gồm: - 01 nhà trệt cũ diện tích khoảng 300m2 (đang để trống, tạm để tang vật của phường) - diện tích còn lại khoảng 900m2 được xây dựng làm công viên nhỏ (có bảng hiệu Công viên Thăng Long)
8	Mầm non Hoa Cúc (cơ sở 3)	C2/1A/2 Tỉnh lộ 10, P.Bình Trị Đông B	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	Hiện trạng nhà trệt cũ, đang để trống, tạm sử dụng làm kho chứa tang vật của phường
9	Trường Mầm non Hoa Phượng Vỹ	Mặt tiền đường kênh nước đen, khu phố 4 (Thửa 60-64, số tờ 68)	Tạm sử dụng để xây dựng bãi Trung chuyển rác. Nếu quá 12 tháng kể từ ngày UBND TP phê duyệt phương án tổng thể mà UBND quận Bình Tân không tiến hành thực hiện dự án thì UBND TP sẽ thu hồi.	Hiện trạng đang là đất trống
10	Mầm non Hoa Cúc (cơ sở 4)	E3/25 Hồ Học Lãm P.Bình Trị Đông B	Tiếp tục sử dụng theo quy hoạch của thành phố	Hiện trạng gồm: - 1 phần được xây dựng làm Văn phòng Khu phố 13, phường Bình Trị Đông B - phần còn lại là bãi đất trống do không có kinh phí sửa chữa, cải tạo làm sân chơi cho trẻ em, thiếu nhi trong khu vực

**PHỤ LỤC SỐ 2: DANH SÁCH KIỂM TRA HIỆN TRẠNG 13 ĐỊA CHỈ CHƯA ĐƯỢC
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN**
(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

ST T	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ nhà đất	Kết quả kiểm tra hiện trạng
1	Mầm non 20/10	Số 1, đường số 17B, P. An Lạc A	Hiện trạng là Trường Mầm non 20/10
2	Trường mầm non Thiết Mộc Lan	Số 02, đường 21E, khu phố 8, phường An Lạc A	Hiện trạng là Trường Mầm non Thiết Mộc Lan
3	Mầm non Bình Trị Đông B	Số 01 đường số 33, P. Bình Trị Đông B	Hiện trạng là trường Mầm non Bình Trị Đông B
4	Trường mầm non Dạ Lý Hương	Số 01 đường 19B, khu phố 9, phường Bình Trị Đông B	Hiện trạng là trường Mầm non Dạ Lý Hương
5	Mầm non Trúc Đào	1014/88/7 Tân Kỳ Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Hiện trạng là trường Mầm non Trúc Đào
6	Mầm non Đỗ Quyên	77/52 Phạm Đăng Giang, P. Bình Hưng Hòa	Hiện trạng là trường Mầm non Đỗ Quyên
7	Tiểu học Lê Trọng Tấn	79/24 đường số 4, khu phố 7, P. Bình Hưng Hòa	Hiện trạng là trường Tiểu học Lê Trọng Tấn
8	Trường Tiểu học Lạc Hồng	1014/88/11 Tân Kỳ Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Hiện trạng là trường Tiểu học Lạc Hồng
9	Trường THCS Lạc Long Quân	1014/88/9 Tân Kỳ Tân Quý, khu phố 14, phường Bình Hưng Hòa	Hiện trạng là trường THCS Lạc Long Quân
10	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận	1014/88/5 Tân Kỳ Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Hiện trạng là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận
11	Trung tâm Y tế quận	1014/88/1 Tân Kỳ Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Hiện trạng 1 trệt 4 lầu, có 1 khu đất trống phía sau Trung tâm chưa sử dụng.
12	Trung tâm Văn hóa thể dục thể thao quận (Hồ bơi Nhất Lan)	116 đường số 54, P. Tân Tạo	Hồ bơi Nhất Lan đang hoạt động, 01 nhà để xe do Trung tâm Văn hóa thể dục thể thao quận tự kinh doanh, 01 căn tin cạnh hồ bơi tường gạch, mái tole và các công trình phụ phục vụ dịch vụ bơi. Phía trước hồ bơi có quán cơm lán chiếm vỉa hè.
13	Trung tâm Văn hóa thể dục thể thao quận (Trung tâm văn hóa liên phường Tân Tạo A)	89 Bờ Tuyến, P. Tân Tạo A	Hiện trạng gồm: - 1 khu (1 nhà 1 trệt 1 lầu, 1 nhà trệt) sử dụng cho hoạt động của Trung tâm (võ, cầu lông...) - 1 câu lạc bộ bida do Trung tâm khai thác - 1 phần diện tích cho thuê làm quán café "Saigon Star Café"



10/1

PHỤ LỤC SỐ 3: DANH SÁCH KIỂM TRA HIỆN TRẠNG 15 KHU ĐẤT DÔI DƯ

(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

ST T	Địa chỉ nhà đất	Kết quả kiểm tra hiện trạng
1	614 Lê Trọng Tấn, KP1, P. BHH, Q. Bình Tân	Đất cạnh nhà số 614 Lê Trọng Tấn, hiện đang để trống
2	557/60/32 HL3, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân	Hiện làm Văn phòng Khu phố 9
3	874 Tinh Lộ 10, KP1, phường BTĐ A	Hiện trạng có 01 phần diện tích khoảng 4m2 được sử dụng làm chốt Phòng chống tội phạm phường Bình Trị Đông A (chốt được làm bằng tôn)
4	C8/34 khu phố 3, P Tân Tạo	Hiện trạng đất trống
5	C5/11 khu phố 3, phường Tân Tạo	Đường dân sinh (đường Võ Trần Chí - điểm đầu tính từ nơi tiếp giáp với đường Hồ Văn Long) song song và giáp 01 đoạn đường dẫn vào đường cao tốc TPHCM - Trung Lương.
6	Thửa 415 tờ bản đồ 02, phường Tân Tạo	thuộc Đường dân sinh
7	Thửa 61, 64 tờ bản đồ số 3, phường Tân Tạo	Đất trống
8	C1/8C QL 1A Kp4, phường Tân Tạo	Hiện trạng gồm: - 1 phần đất và cây xanh khoảng diện tích khoảng 20m2. - 1 phần đường dẫn vào đường cao tốc TPHCM - Trung Lương, trạm thu phí, khoảng xanh giữa các đường giao nhau thuộc đường dẫn vào đường cao tốc TPHCM - Trung Lương.
9	4/8 tờ 122 Kp 6, P.BHH B	Hiện trạng đất trống
10	686/39/3 QL 1A, Kp 6, P.BHH B	Hiện trạng gồm: - 1 phần đất trống rau và lót đan ximăng làm đường đi. - 1 phần diện tích đất người dân (chủ quán Phở Ngọc Mai) nâng nền ximăng, che chắn bằng tole và mái che di động làm nơi chế biến thức ăn.
11	A12/16 khu phố 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân	Hiện trạng được sử dụng làm mảng xanh, có bố trí 1 số dụng cụ tập thể dục
12	A3/51 P.Tân Tạo A	Hiện trạng là đất trống
13	B3/65 (115) đường Cầu Kinh, khu phố 4, phường Tân Tạo A	Hiện trạng là đất trống
14	1493 (B5/58T) Tinh Lộ 10, Kp4, P. Tân Tạo A	Hiện trạng gồm: - 1 phần diện tích khoảng 6m2 được xây dựng bằng gạch, có cửa khóa, bên trong có đựng đồ đặc lặt vặt - phần còn lại để trống
15	Thửa 604, tờ số 16, phường Tân Tạo A	Hiện trạng là đất trống



7/1

PHỤ LỤC SỐ 4: DANH SÁCH CÁC KHU ĐẤT DÔI DƯ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN BÌNH TÂN
 (kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m ²)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
1	Đào Thị Loan	Không số, tờ 68, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân.	21,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
2	Nguyễn Hữu Thắng	Không số, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân.	2,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
3	Phan Thị Nghiên	372/8 đường 26/3, tờ 148, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	2,41	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
4	Hồ Nguyên Tình	Không số, tờ 92, KP6, P. BHH, Q. Bình Tân	3,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
5	Đặng Đình Phú	219/50/39/1 đường số 12, tờ 92, KP6, P. BHH, Q. Bình Tân	3,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
6	Nguyễn Minh Hải	50/15F, tờ 93, KP6, P. BHH, Q. Bình Tân	14,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
7	Phạm Sang	72/18B, tờ 143, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân.	6,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
8	Nguyễn Văn Thỏa	104/18 D9S, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân	3,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
9	Lê Hoàng Văn	573 Lê Trọng Tấn, KP2, P. BHH, Q. Bình Tân	9,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
10	Đặng Tâm Giao	638/26/36 Lê Trọng Tấn, KP1, P. BHH, Q. Bình Tân	8,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
11	Nguyễn Văn Thanh	Không số, tờ 156, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân	4,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
12	Phạm Thị Cúc	340/26 đường 26/3, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	8,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
13	Bùi Minh Thịnh	73/32 Tô 147, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	12,60	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
14	Chu Thị Thu Thủy	284/37/16 đường 26/3, tờ 143, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	5,20	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
15	Phạm Tấn Lập	70/32, tờ 141, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	6,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
16	Đoàn Công Sơn	73/33A, tờ 147, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	5,83	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
17	Lê Thanh Triều	4430/6 Nguyễn Cửu Phú (B1/12A) Khu phố 4, P. TT A	3,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
18	Trịnh Thanh Tùng	B2/98A/1(4324/19) Nguyễn Cửu Phú, Kp 4, P.Tân Tạo A	22,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
19	Lê Sáng Kiên	C8/34 khu phố 3, P Tân Tạo	101,90	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
20	Nguyễn Ngọc Tâm	1584/9(C11/32), khu phố 2, P Tân Tạo	37,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường, 1 phần dân cư
21	Lương Công Hiệp	631/40 Khu Phố 1 QL 1A, phường An Lạc	36,90	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
22	Lê Thị Kim Lợi	83/19 Hương Lộ 5, phường An Lạc	27,36	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
23	Nguyễn Thị Phúc	625/3 khu phố 1, phường An Lạc	24,10	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
24	Lê Minh Trí - Nguyễn Hoàng Minh	631/26 khu phố 1, phường An Lạc	15,10	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m2)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
25	Nguyễn Hùng Anh	Đất trống, khu phố 1, phường An Lạc	35,00	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
26	Phạm Hữu Bình	93/25 Hương Lộ 5, phường An Lạc	12,07	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
27	Tô Phước Thanh	631/42 Khu phố 1, phường An Lạc	4,80	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
28	Nguyễn Thị Minh	Đất trống, khu phố 1, phường An Lạc	2,82	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
29	Phan Hùng Sanh	75B/4 Hương Lộ 5, phường An Lạc	32,94	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
30	Cao Quang Trung	không số khu phố 1, phường An Lạc	1,25	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
31	Nguyễn Thành Ngọc	83/24 Hương Lộ 5, phường An Lạc	8,13	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
32	Lê Tân Nhơn	85/12 Hương Lộ 5, phường An Lạc	11,72	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
33	Phan Văn Nai	631/24 khu phố 1, Phường An Lạc	3,80	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
34	Nguyễn Thị Út	282 An Dương Vương, phường An Lạc	15,08	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
35	Nguyễn Ngọc Hương	105B Hương Lộ 5, khu phố 1, phường An Lạc	1,36	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
36	Nguyễn Thanh Dũng	không số khu phố 1, phường An Lạc	20,80	Dự án đại lộ đông Tây	Lề đường, đường giao thông
37	Trần Thị Kim Em	483 Hùng Vương Nối Dài	7,20	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
38	Phạm Văn Mười	524 Hùng Vương Nối Dài	28,62	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
39	Ngô Thị Đíệp	528 Hùng Vương Nối Dài	34,84	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
40	Nguyễn Thị Mai Anh	338 Hùng Vương Nối Dài	30,49	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
41	Võ Văn Viên	507 Hùng Vương Nối Dài	24,30	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
42	Trần Văn Ngon	236 Hùng Vương Nối Dài	20,52	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
43	Trần Thanh Bửu	145/37 Hùng Vương Nối Dài	4,20	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
44	Nguyễn Văn Luận	67 Hùng Vương Nối Dài	8,14	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
45	Võ Thị Thu Hà	132 Hùng Vương Nối Dài	5,72	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
46	Lê Thị Tươi	292 Hùng Vương Nối Dài	11,44	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
47	Nguyễn Văn Thành	294 Hùng Vương Nối Dài	4,80	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
48	Nguyễn Hoàng Vũ	32 Hùng Vương Nối Dài	7,60	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
49	Trương Văn Bảy	134 Hùng Vương Nối Dài	9,40	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông
50	Lê Thị Chi	61 Hùng Vương Nối Dài	10,50	Dự án đường Hùng Vương	Lề đường, đường giao thông

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m2)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
51	Huỳnh Thị Khen	874 Tỉnh Lộ 10, KP1, phường BTĐ A	47,82	Dự án Mã Lò	Chốt Văn phòng khu phố 9
52	Nguyễn Thị Kim Tuyền	460/15/18 KP3, HL2, P.BTĐ	13,10	Dự án nâng cấp đô thị	bảng tin khu phố
53	Huỳnh Đức Trung	10/44 ấp 1 xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	13,56	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
54	Nguyễn Đức Ké	Kế 9/1 ấp 2 HL13, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	6,60	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
55	Võ Thị Cẩm Lê	Kế 10/50 ấp 1, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	10,03	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
56	Nguyễn Văn Huân	Kế 10/44 ấp 1, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	3,70	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
57	Mai Kim Chi	Kế 9/9 ấp 1, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	7,02	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
58	Huỳnh Thị Tòn	F8/8A ấp 6, xã Bình Trị Đông, huyện Bình Chánh.	11,00	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
59	Ngô Văn Ràng	3/10 ấp 2, xã Bình Hưng Hòa, HL13, huyện Bình Chánh.	17,70	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
60	Đặng Văn Phúc	C1/24Q ấp 3, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	1,74	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
61	Nguyễn Thị Kim	10/5 ấp 6, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	20,00	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
62	Võ Hồng Châu	F8/17 ấp 6, xã Bình Trị Đông, huyện Bình Chánh.	17,27	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
63	Bùi Thị Kim Nguyên	Kế D10/67T ấp 4, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	7,56	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
64	Châu Phúc Đức	9/59 ấp 1, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	54,88	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
65	Lương Thị Mỹ Dung	Kế 10/53 ấp 1, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	12,16	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
66	Đặng Văn Xuân	C1/23 ấp 3, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	8,80	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
67	Lại Thị Nguyệt	3/21 ấp 3, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	1,75	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
68	Tống Văn Thông	F8/8 ấp 6, xã Bình Trị Đông, huyện Bình Chánh.	9,00	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
69	Nguyễn Văn Tiến	C6/1T ấp 3, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	14,25	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
70	Lê Thọ	C6/2T ấp 3, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	12,75	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
71	Nguyễn Ngọc Hạnh	A6/33 ấp 1, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	5,44	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
72	Lê Văn Năm	C5/50 ấp 3, xã Tân Tạo, huyện Bình Chánh.	25,88	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
73	Võ Năm	Không số kế 10/5 ấp 6, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	13,97	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
74	Trần Thị Huệ	10/7A ấp 6, xã Bình Hưng Hòa, huyện Bình Chánh.	23,52	Dự án Quốc Lộ 1A	Lề đường, đường giao thông
75	Tạ Thanh Vân	78/17 Đường số 1, Kp5, Phường Tân Tạo A	12,50	Dự án Tỉnh lộ 10B	đất trống
76	Vũ Minh Băng Hoài Liên	9/141E Kênh Nước Đen, KP6, phường BHH A	5,30	Dự án Kênh Nước Đen	Đất trống, đường dự phóng

CỘNG HÒA
THÁNH HỘI
VN

xgl

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m2)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
77	Tôn Thất Hòa	9/141F Kênh Nước Đen, KP6, phường BHH A	4,70	Dự án Kênh Nước Đen	Đất trống, đường dự phỏng
78	Phan Văn Sơn	9/141/1 Kênh Nước Đen, KP6, phường BHH A	3,66	Dự án Kênh Nước Đen	Đất trống, đường dự phỏng
79	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	2 Đường số 13A KP7 P.BHHA	12,90	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
80	Lý Toàn Trung	10 Đường số 13A KP7 P.BHHA	15,00	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
81	Phạm Vũ Phụng	68 Đường số 14B KP.13 P.BHHA	4,05	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
82	Hồng Ngọc Phát	82 đường 8B, KP13, P.BHH.A	12,50	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
83	Lê Văn Dưỡng	12/10 Đường số 5A KP.13 P.BHHA	6,42	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
84	Nguyễn Thị Mỹ	kế số 10 Đường số 13A KP7 P.BHHA	14,33	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
85	Nguyễn Thị Xiết	kế 12/27 đường 5D, KP7, P.BHH.A	8,45	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
86	Lê Kim Liên	12/27 Đường số 5D KP7 P.BHHA	9,59	Dự án nâng cấp đô thị	đất trống, lô giới đường
87	Lê Tắc Hải	7 Tên Lửa, phường An Lạc A	40,70	Dự án Tên Lửa	bờ rạch Bà Tiêng
88	Bùi Đức Phòng	Không số sau nhà 477/62, KP2, P. AL, quận Bình Tân	14,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, đường dự phỏng
89	Phạm Đức Tạc	529/34A, KP 1, phường An Lạc quận Bình Tân	18,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, đường dự phỏng
90	Nguyễn Đình Phan	4/8 tờ 122 Kp 6, P.BHH B	23,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QHCông viên cây xanh
91	Thái Hồng Nghĩa	686/39/3 QL 1A, Kp 6, P.BHH B	30,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QHCông viên cây xanh
92	Nguyễn Thị Hằng	Không số, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân.	5,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
93	Trần Thị Lệ	Không số, tờ 148, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân.	3,60	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
94	Giang Thế Sụ	15/49D, tờ 162, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân.	12,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
95	Nguyễn Văn Thường	93/12 đường số 15, tờ 163, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân	6,40	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
96	Nguyễn Văn Giới	Không số, tờ 157, KP10, P. BHH, Q.Bình Tân	6,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
97	Phan Thị Hòa	208/81 đường 26/3, tờ 156, KP10, P.BHH, Q. Bình Tân	4,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
98	Ngô Tấn Hòa	Không số, tờ 162, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân.	9,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
99	Phạm Thanh Quang	Không số, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân.	4,40	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường
100	Cao Minh Phúc	104/14 đường số 11, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân	2,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
101	Trần Bá Kiệu	52/10D tờ 156, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân	1,60	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
102	Vũ Văn Dung	688/102/19 TKTQ, tờ 91, KP6, P. BHH, Q. Bình Tân	4,13	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m2)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
103	Nguyễn Đình Quân	70/24, tờ 141, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	7,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
104	Hồ Đan Thùy	614 Lê Trọng Tấn, KP1, P. BHH, Q. Bình Tân	19,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
105	Dương Hùng Anh	104/16 D9S, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân	8,60	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
106	Nguyễn Thị Cảm Lệ	35 DS10, KP9, P. BHH, Q. Bình Tân	8,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
107	Lương Thị Ngọc	Không số, tờ 68, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân.	0,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
108	Nguyễn Văn Thiêm	15/51, tờ 163, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân	1,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
109	Trần Kim Phượng	20/6D, tờ 93, KP6, P. BHH. Q. Bình Tân	3,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
110	Trần Đăng Duyên	160/20/30 đường số 11, tờ 64, KP4, P. BHH, Q. Bình Tân	2,90	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
111	Nguyễn Thị Kim Thành	228/14 đường số 5, tờ 44, KP3, P. BHH, Q. Bình Tân	13,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
112	Phạm Minh Bằng	228/26 đường số 5, KP3, P. BHH, Q. Bình Tân	3,20	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
113	Trần Văn Bé	557/60/32 HL3, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân	48,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
114	Nguyễn Quốc Hùng	Không số, tờ 93, KP6, P. BHH, Q. Bình Tân	13,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
115	Danh Thị Mỹ Giàu	Không số, tờ 163, KP10, P. BHH, Q. Bình Tân.	12,10	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
116	Lại Thị Hai	A12/16 khu phố 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân	93,20	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
117	Bùi Văn Anh	A3/48 Kp 1, P.Tân Tạo A	18,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
118	Trương Bá Lộc	A10/60 Khu phố 2, P. Tân Tạo A	33,10	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
119	Hồ Văn Thu	A10/73 (14 đường Bờ Sông) Kp 2, P.Tân Tạo A	11,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
120	Nguyễn Thị Kim Chi	A2/27 Khu phố 1, P. Tân Tạo A	15,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
121	Nguyễn Thị Hai	236 (A2/28) Tập Đoàn 6B, Kp 1, P.Tân Tạo A	33,90	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
122	Lê Công Đang	A2/58 (208/11/1) Kp 1, P.Tân Tạo	5,20	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
123	Võ Minh Kỳ	A2/35(208/18) Kp 1, P.Tân Tạo A	34,10	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
124	Lưu Chí Trung	Ké A3/6 và A3/84 Kp 1, P. Tân Tạo A	0,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
125	Trần Xuân Cường	A3/84 Kp 1, P.Tân Tạo A	7,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
126	Phạm Thị Xuân	A3/51 P.Tân Tạo A	85,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
127	Cao Thị Lầu	Không số kê A1/67/8 Kp 1, P.Tân Tạo A	28,20	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
128	Cao Thị Út	Không số kê A3/38 Kp 1, P.Tân Tạo A	11,60	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.



PHẦN THÀNH

PHẦN THÀNH

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m2)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
129	Lý Thị Thanh	A3/4B Kp 1, P.Tân Tạo A	8,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
130	Nguyễn Thị Thôi Bùi Văn Hùng		23,40	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
131	Hồ Thị Bé Ba	C8/37B khu phố 3, phường Tân Tạo	18,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
132	Trương Thị Năm	35/9 Phú Thọ, P1, Q11	73,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
133	Lê Văn Ba	C8/31A khu phố 3, phường Tân Tạo	12,60	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
134	Hồ Thị Mai Xuân	Đất nông nghiệp khu phố 2, phường Tân Tao	15,40	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
135	Miêu Họ Lại (Đại diện Lại Văn Danh)	35/5 khu phố 5, P Tân Tạo	22,90	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
136	Nguyễn Xuân Cường	C11/71A khu phố 2, phường Tân Tạo	16,80	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
137	Nguyễn Thành Ân	C5/27C khu phố 3, phường Tân Tạo	15,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
138	Trần Quang Vinh	C10/51 khu phố 3, phường Tân Tạo	36,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
139	Võ Thanh Tiễn	C5/21A Kp 3, P.Tân Tạo	8,30	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
140	Đỗ Văn Tươi	C5/32/4 khu phố 3, phường Tân Tạo	4,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
141	Nguyễn Thị Hồng Hoa	C11/44P khu phố 2, phường Tân Tạo	16,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
142	Nguyễn Thị Sáng	không số kê C11/44K khu phố 2, phường Tân Tạo	21,40	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
143	Nguyễn Văn Khải Hoàng	C11/44K(1560/7/8 khu phố 2, phường Tân Tạo	24,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
144	Lê Công Mưa	C11/44B khu phố 3, phường Tân Tạo	30,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
145	Nguyễn Thị Thanh Thảo	73/30/2H Âu Cơ, P14,Q11	33,10	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
146	Phan Thị Tư	C7/11 khu phố 3, phường Tân Tạo	53,70	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
147	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	C11/67A khu phố 2, phường Tân Tạo	19,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
148	Lê Thị Nhàn	C11/67 khu phố 2, phường Tân Tạo	35,50	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
149	Nguyễn Quốc Kiệt	không số tờ 121, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	10,00	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
150	Nguyễn Quốc Kiệt	không số tờ 121, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	0,90	Dự án Tham lương bến cát rạch nước lén	đất trống, QH lô giới đường.
151	Võ Huy Sơn	94/2 đường Cầu Kinh, Kp 4, phường Tân Tạo A	5,40	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
152	Phan Văn Ân	1479 (B5/26T) Tỉnh Lộ 10, Kp4, phường Tân Tạo A	28,90	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
153	Võ Văn Bảy	B3/65 (115) đường Cầu Kinh, khu phố 4, phường Tân Tạo A	57,70	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.

14/

STT	Tổ chức, cá nhân đã nhận bồi thường	Địa chỉ	diện tích (m ²)	Pháp lý khu đất	Hiện trạng quản lý, sử dụng khu đất
154	Võ Thị Kim Ngân	B3/72 đường Cầu Kinh, khu phố 4, phường Tân Tạo A	41,10	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
155	Phan Chí Tài - Hồ Thị Thu Hà	1493 (B5/58T) Tỉnh Lộ 10, Kp4, P. Tân Tạo A	106,60	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
156	Hồ Ngọc Mai	B5/24 (SM 1477/8) Tỉnh Lộ 10, Kp4, P.Tân Tạo A	2,70	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
157	Nguyễn Văn Hữu	Thửa 604, tờ số 16, phường Tân Tạo A	118,40	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
158	Phạm Thị Năm	Thửa 278 tờ số 16, phường Tân Tạo A	8,10	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
159	Nguyễn Văn Việt	Thửa 235 tờ bản đồ số 8, phường Tân Tạo A	4,60	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
160	Phan Kim Thảo	1 phần thửa 236 tờ số 8, phường Tân Tạo A	41,10	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
161	Nguyễn Thị Ngọc Anh	B5/23 (1477/6) Kp4, phường Tân Tạo A	18,80	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
162	Nguyễn Văn Sơn	C5/11 khu phố 3, phường Tân Tạo	402,00	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
163	Doãn Văn Tám	Thửa 415 tờ bản đồ 02, phường Tân Tạo	87,00	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
164	Trần Văn Trí	C10/1 Kp3, phường Tân Tạo	0,40	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
165	Trần Thị Kiều Thu	không số khu phố 4, phường Tân Tạo	19,10	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
166	Nguyễn Văn Nên	Thửa 825 tờ bản đồ số 03, phường Tân Tạo	4,50	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
167	Võ Thị Kim Liên	Thửa 321, 320, 583, 585, 584 tờ bản đồ số 2, P.Tân Tạo	8,70	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
168	Huỳnh Thị Xinh	Thửa 61, 64 tờ bản đồ số 3, phường Tân Tạo	96,00	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
169	Đặng Bạch Loan	Thửa 420 tờ bản đồ số 02, phường Tân Tạo	34,20	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
170	Trần Văn Lô	1526/5 Kp3, phường Tân Tạo	23,00	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
171	Doãn Văn Hai	C5/10 (25/56/7) Kp3, Phường Tân Tạo	2,90	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
172	Huỳnh Ngọc Thái	Thửa 414 tờ bản đồ số 2	6,50	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
173	Công Ty TNHH Hữu Tín	C1/8C QL 1A Kp4, phường Tân Tạo	711,70	Dự án Trung Lương	đất trống, QH lô giới đường.
174	Nguyễn Tiến Dũng	Đất trống kê 21 Võ Văn Vân, KP1, phường Tân Tạo	53,10	Dự án Khu tái định cư Vĩnh Lộc B	đất trống, QH lô giới đường.

C.N
VIỆ
H PH

3

PHỤ LỤC SỐ 5: DANH SÁCH NHÀ Ở CŨ THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

DO ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN TẠM QUẢN LÝ, GIỮ HỘ

(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

Stt	Địa chỉ nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	Hợp đồng thuê nhà			Người sử dụng	Nợ tiền thuê nhà (đồng)	Nợ thuê phi nông nghiệp (đồng)
		Năm ký HD	Đơn giá	Tình trạng HD			

1. Trường hợp đã gia hạn phụ lục hợp đồng thuê nhà: 03 căn

1	58/19 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	đang gia hạn theo phụ lục HD	Hoàng Văn Nhụ		173.445
3	5B Phùng Tá Chu, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	đang gia hạn theo phụ lục HD	Nguyễn Thị Thu Dung		179.290
2	312/7 Kinh Dương Vương, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	có đơn giá thuê	đang gia hạn theo phụ lục HD	Lê Thị Mỹ Dung	18.409.482	235.200

2. Trường hợp đã hết hạn hợp đồng và phụ lục hợp đồng, có đơn giá thuê nhà 00 đồng/tháng: 12 căn

1	60N Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Trần Thị Địệp		116.150
2	58 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Trịnh Văn Nam		729.930
3	60 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Trịnh Văn Nam		533.310
4	76-78 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Võ Văn Út		697.740
5	80 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Vũ Thị Anh Đào		580.290
6	86 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2015	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Lê Thị Phiên		283.446
7	79/9 An Dương Vương, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2016	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Trương Ngọc Tuyết		204.905
8	14B Phùng Tá Chu, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2016	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Nguyễn Thị Hòa		590.640
9	17A Phùng Tá Chu, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2016	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Lê Văn Bay		310.500
10	01 Phùng Tá Chu, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2007	00 đồng/tháng	hết hạn HD và phụ lục HD	Phan Văn Hồng		761.760
11	2/6 Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2011	00 đồng/tháng	hết hạn HD và phụ lục HD	Nguyễn Văn Giả		không xác định
12	13/12 Đỗ Năng Té, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2013	00 đồng/tháng	hết hạn HD	Võ Văn Phụng		không xác định

3. Trường hợp đã hết hạn hợp đồng và phụ lục hợp đồng, có đơn giá thuê nhà cụ thể: 02 căn

1	445/4 Tỉnh Lộ 10, P. An Lạc A, Q. Bình Tân	2009	có đơn giá thuê	hết hạn HD	Hứa Thị Cúc Hương	61.127.212	1.180.075
---	--	------	-----------------	------------	-------------------	------------	-----------

Số	Địa chỉ nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	Hợp đồng thuê nhà			Người sử dụng	Nợ tiền thuê nhà (đồng)	Nợ thuế phi nông nghiệp (đồng)
		Năm ký HD	Đơn giá	Tình trạng HD			
2	671/2 Tỉnh Lộ 10, P Bình Trị Đông B, Q Bình Tân	2009	có đơn giá thuê	hết hạn HD	Hồ A Sập	71.997.213	

4. Trường hợp không ký hợp đồng thuê nhà: 05 căn

1	246/58C Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân		không có đơn giá	không có HD	La Mỹ		
2	60S Nguyễn Trọng Trí, P. An Lạc A, Q. Bình Tân		không có đơn giá	không có HD	Trần Thị Trúc Giang		144.600
3	642 Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân		không có đơn giá	không có HD	Trần Văn Thai		
4	27 Lô J Đoàn Phú Tú, P. An Lạc A, Q. Bình Tân		không có đơn giá	không có HD	Nguyễn Minh Tự		568.080
5	76/2/19 Phùng Tá Chu, P. An Lạc A, Q. Bình Tân		không có đơn giá	không có HD	Diệp Nhân		

5. Trường hợp đã chấm dứt hợp đồng

1	304/5 Tỉnh Lộ 10, P Bình Trị Đông, Q Bình Tân		có đơn giá thuê	đã chấm dứt HD do người thuê nhà chết	Nguyễn VĨnh Chín		96.950
Tiền chậm nộp							842.777
CỘNG (theo Biên bản chuyển giao cho Trung tâm QLN & GĐXD Thành phố)						151.533.907	8.229.088
TỔNG CỘNG (bao gồm tiền thuê nhà của trường hợp đã chấm dứt hợp đồng)						160.429.988	8.229.088

PHỤ LỤC SỐ 6
09 TRƯỜNG HỢP PHÁT HIỆN CHẬM, QUÁ THỜI HIỆU XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

Stt	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
1	AL A	Hứa Thị Ngọc Lan	Thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004) góc đường số 4 và 9B, khu phố 5, P. An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2305/QĐ-KPHQ ngày 06/6/2022 của UBND Q. Bình Tân (Theo hồ sơ ghi nhận công trình xây dựng vi phạm tháng 10/2020 nên quá thời hiệu xử phạt)	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong.
2	AL A	Lê Thị Minh	Thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004) góc đường số 4 và 9B, khu phố 5, phường An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2221/QĐ-KPHQ ngày 30/5/2022 của UBND Q. Bình Tân	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong.
3	AL	Lê Văn Ngôn	Tờ BĐ số 68, 87 (TL-2005) đường Võ Văn Kiệt, phường An Lạc.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2826/QĐ-KPHQ ngày 14/4/2021 của UBND Q. Bình Tân (công trình xây dựng từ trước 2015 đến 2021 mới xử lý)	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong.
4	AL	Tăng Kiều Hạnh	Thửa số 42, tờ BĐ số 51 (TL-2005); 392 đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	1006/QĐ-KPHQ ngày 01/3/2021 của UBND Q. Bình Tân (Quá trình xử phạt kéo dài thời gian xác minh làm hết thời hiệu BBVPHC)	KPHQ	- Theo BB công trình đang thi công nên việc áp dụng biện pháp khắc phục theo điểm d, khoản 11 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP là chưa phù hợp.
5	TT	Nguyễn Thị Kim Đông	Thửa số 517, 521, tờ bản đồ số 38, nay là số 1137 đường Quốc Lộ 1, phường Tân Tạo	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép số 4435/GPXD ngày 23/8/2018 của UBND Q. Bình Tân	9183/QĐ-KPHQ ngày 27/12/2021 của UBND Q. Bình Tân (Theo hồ sơ ghi nhận công trình xây dựng vi phạm đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ tháng 10/2019 nên quá thời hiệu xử phạt)	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân chưa thực hiện.

Số thứ tự	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
6	An Lạc	Quách Vĩnh Tạo	Nền K1, Khu dân cư Lý Chiêu Hoàng, phường An Lạc	xây dựng không phép khung sắt, cột sắt và mái tôn với diện tích 47,5m ²	9182/QĐ-KPHQ ngày 27/12/2021 của UBND Q. Bình Tân	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân chưa thực hiện cưỡng chế
7	BHH B	Huỳnh Công Duy	Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 61 (TL2005), nhà số 1B KDC Vĩnh Lộc	XD sai GPXD số 4901/GPXD ngày 30/9/2020, tổng diện tích sai phép 65,87m ²	BB VPHC số 0000965/BB-VPHC ngày 05/3/2021 của Đội TTĐB. Không có Quyết định xử phạt	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. 7274/TTr -ĐBTa ngày 11/10/2021. Quận đồng ý xóa tồn theo ý kiến P.QLĐT
8	BHH B	không xác định được	Thửa đất số 1248, tờ BĐ số 78 (TL2005), cạnh nhà số 14, Đường số 6, KDC Vĩnh Lộc	XD không có GPXD với diện tích 190m ²	3454/QĐ-KPHQ ngày 31/5/2021 của UBND Q. Bình Tân.	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong.
9	BHHB	Tạ Thị Thế	Thửa đất số 446, tờ bản đồ 113 (TL 2005), đường LK 4-5, P. Bình Hưng Hòa B	Móng cột BTCT, vách gạch, mái tole + BT lưới thép, sàn BT lưới thép	1782/QĐ-KPHQ ngày 10/5/2022 của UBND Q. Bình Tân	KPHQ	Quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, UBND quận Bình Tân không ban hành quyết định xử phạt

2/1

PHỤ LỤC SỐ 7
KIỂM TRA HIỆN TRẠNG 10 QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG NĂM 2021
(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

Số thứ tự	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
1	AL A	Doanh nghiệp TN Giáo dục Khôi Nguyên	Thửa số 12, tờ BĐ số 21(TL-2004); đường 4,7,9B và đường 2C, P. An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép theo quy định	206/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2021 của UBND Q. Bình Tân	15.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
2	AL	Lê Văn Ngôn	Tờ BĐ số 68, 87 (TL-2005) đường Võ Văn Kiệt, phường An Lạc.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2826/QĐ-KPHQ ngày 14/4/2021 của UBND Q. Bình Tân (công trình xây dựng từ trước 2015 đến 2021 mới xử lý)	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
3	AL	Tăng Kiều Hạnh	Thửa số 42, tờ BĐ số 51 (TL-2005); 392 đường Kinh Dương Vương, P. An Lạc.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	1006/QĐ-KPHQ ngày 01/3/2021 của UBND Q. Bình Tân (Quá trình xử phạt kéo dài thời gian xác minh làm hết thời hiệu BBVPHC)	KPHQ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
4	AL	Phạm Hùng Cường	Số 157/12 đường An Dương Vương, phường An Lạc.	tổ chức xây dựng công trình không có Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ	570/QĐ-XPVPHC ngày 04/11/2021 của UBND Q. Bình Tân	25.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
5	BTDB	Lê Thị Mỹ Trang	Mã nền U20, số 19 đường số 28 Tiểu khu 1 khu DC Bình Trị Đông, P. Bình Trị Đông B	tổ chức xây dựng công trình không có Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (cải tạo, sửa chữa)	284/QĐ-XPVPHC ngày 24/6/2021 của UBND Q. Bình Tân	30.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục nhưng một số vị trí chưa dứt điểm.
6	BTDB	Lê Thị Mỹ Trang	Mã nền U19, số 19 đường số 28 Tiểu khu 1 khu DC Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông B	tổ chức xây dựng công trình không có Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (cải tạo, sửa chữa)	283/QĐ-XPVPHC ngày 24/6/2021 của UBND Q. Bình Tân	25.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục nhưng một số vị trí chưa dứt điểm.

Số thứ tự	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
7	BTĐB	Vũ Văn Hào – Trần Thị Loan	Lô đất số 78, tờ BĐ số 56 (SDN), số 606/4/8 đường Hồ Ngọc Lãm, phường Bình Trị Đông B	tổ chức xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép (872/GPXD ngày 09/3/2021 và 3669/PLGPXD ngày 11/11/2021 của UBND Q)	692/QĐ-XPVPHC ngày 31/12/2021 của UBND Q. Bình Tân	15.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
8	BHH B	Nguyễn Thế Minh	229 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B	Tổ chức xây dựng công trình không có giấy phép	86/QĐ-XPVPHC ngày 01/3/2021 của UBND Q. Bình Tân	25.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng không phép vẫn còn tồn tại.
9	BHH B	Nguyễn Thị Bưng	229 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B	Tổ chức xây dựng công trình không có giấy phép	256/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2021 của UBND Q. Bình Tân	25.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng không phép vẫn còn tồn tại.
10	BHH B	Nguyễn Thế Sơn	229 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B	Tổ chức xây dựng công trình không có giấy phép	87/QĐ-XPVPHC ngày 01/3/2021 của UBND Q. Bình Tân.	25.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng không phép vẫn còn tồn tại.

ML

PHỤ LỤC SỐ 8
KIỂM TRA HIỆN TRẠNG 26 QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG NĂM 2022
(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

Số Stt	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
1	AL A	Hứa Thị Ngọc Lan	Thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004) góc đường số 4 và 9B, khu phố 5, phường An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2305/QĐ-KPHQ ngày 06/6/2022 của UBND Q. Bình Tân (công trình xây dựng vi phạm tháng 10/2020 nên quá thời hiệu xử phạt)	KPHQ	<ul style="list-style-type: none"> - Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
2	AL A	Không xác định	Thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004) góc đường số 4 và 9B, khu phố 5, phường An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2220/QĐ-KPHQ ngày 30/5/2022 của UBND Q. Bình Tân (không xác định được chủ đầu tư nên áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả)	KPHQ	<ul style="list-style-type: none"> - Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
3	AL A	Không xác định	Thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004) góc đường số 4 và 9B, khu phố 5, phường An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2219/QĐ-KPHQ ngày 30/5/2022 của UBND Q. Bình Tân	KPHQ	<ul style="list-style-type: none"> - Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
4	AL A	Lê Thị Minh	Thửa số 12, tờ BĐ số 21 (TL-2004) góc đường số 4 và 9B, khu phố 5, phường An Lạc A.	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có Giấy phép xây dựng theo quy định	2221/QĐ-KPHQ ngày 30/5/2022 của UBND Q. Bình Tân	KPHQ	<ul style="list-style-type: none"> - Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
5	AL	Lê Phước Hùng – Phan Ngọc Thúy	Thửa đất số 764, tờ BĐ số 109 (TL 2005) đường số 2, Khu dân cư Lê Thành, phường An Lạc.	tổ chức xây dựng công trình sai nội dung Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (2293/GPXD ngày 08/6/2022 và 5060/PLGPXD ngày 18/11/2022 của UBND Q. Bình Tân)	716/QĐ-XPVPHC ngày 12/12/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000	<ul style="list-style-type: none"> - Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.

Stt	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
6	BTDB	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Lô đất số 332-16, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) đường số 7, phường Bình Trị Đông B.	tổ chức xây dựng công trình sai nội dung Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (3678/GPXD ngày 24/8/2022 của UBND Q. Bình Tân)	701/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
7	BTDB	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Lô đất số 332-13, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) số 329 đường số 7, phường Bình Trị Đông B.	tổ chức xây dựng công trình sai nội dung Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (511/GPXD ngày 11/3/2022 và 3675/PLGPXD ngày 24/8/2022 của UBND Q. Bình Tân)	721/QĐ-XPVPHC ngày 16/12/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
8	BTDB	Nguyễn Thanh Phong	Lô đất số 339-17, 388-20, tờ BĐ số 10 (TL 02/CT-UB) Đường số 1A, P. Bình Trị Đông B	tổ chức xây dựng công trình đối với nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép số 246/GPXD ngày 14/01/2020 của UBND Quận.	10/QĐ-XPVPHC ngày 19/01/2022 của UBND Q. Bình Tân	15.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục nhưng một số vị trí chưa dứt điểm.
9	An Lạc	Cty TNHH Ôn Minh Tú	Lô 1011, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) An Dương Vương, An Lạc	Thi công sai Giấy phép xây dựng số 4169/GPXD ngày 20/12/2021 của UBND quận Bình Tân	337/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	60.000.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
10	An Lạc	Trần Thanh Hoản, Phạm Thị Kim Lan	Lô 1011, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) đường Dương Vương, An Lạc	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung GPXD số: 4169/GPXD ngày 20 tháng 12 năm 2021	338/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
11	An Lạc	Cty TNHH Xây dựng Ôn Minh Tú	Lô 1010, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) đường Dương Vương, An Lạc	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung GPXD số: 4170/GPXD ngày 20 tháng 12 năm 2021	340/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	70.000.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.

29/1

Số	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
12	An Lạc	Trần Thanh Hoàn và Phạm Thị Kim Lan	Thửa 1010, tờ bản đồ 11 (TL 2005) phường An Lạc, quận Bình Tân	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung GPXD số: 4170/GPXD ngày 20 tháng 12 năm 2021	339/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	20.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
13	An Lạc	Cty TNHH TV-ĐT - XD Huy Nguyên	Lô 1009, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) đường Dương Vương, An Lạc	Thi công sai Giấy phép xây dựng số 3533/GPXD ngày 03/11/2021 của UBND quận Bình Tân	341/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	60.000.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
14	An Lạc	Phạm Ngọc Tuấn	Lô 1009, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) đường Dương Vương, An Lạc	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép số 3533/GPXD ngày 03/11/2021 của UBND quận Bình Tân	342/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
15	An Lạc	Cty TNHH TV-ĐT - XD Huy Nguyên	Lô 1007, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) đường Dương Vương, An Lạc	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép số 3532/GPXD ngày 03/11/2021 của UBND quận Bình Tân	343/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	70.000.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
16	An Lạc	Phạm Ngọc Tuấn	Lô 1007, tờ bản đồ số 11 (TL-2005) đường Dương Vương, An Lạc	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép số 3532/GPXD ngày 03/11/2021 của UBND quận Bình Tân	344/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2022 của UBND Q. Bình Tân	20.000.000đ	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
17	BHH	Công ty Cổ phần thương mại Dịch vụ Đầu tư Xây dựng KIÊN PHÁT	Thửa 447, tờ bản đồ 188 (TL 2005) đường Tân Kỳ Tân Quý phường Bình Hưng Hòa	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép số 733/GPXD-UBND ngày 23/3/2022 của UBND quận Bình Tân	Quyết định 5418/QĐ-CCXP ngày 28/10/2022 của UBND Q Bình Tân về cưỡng chế kê biên tài sản	60.000.000	- Chưa thực hiện Quyết định; Không có trong báo cáo của Quận; - Kiểm tra hiện trạng công trình đang ngưng thi công.

卷之二

Stt	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
18	BHH	Bùi Đình Dzinh	Thửa 447, tờ bản đồ số 188 (TL-2005) đường Tân Ký Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Thi công sai Giấy phép xây dựng số 733/GPXD-UBND ngày 23/3/2022 của UBND quận Bình Tân	518/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022	17.5000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân chưa thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng công trình ngưng thi công, chưa khắc phục.
19	BHH	Công ty Cổ phần thương mại Dịch vụ Đầu tư Xây dựng KIẾN PHÁT	Thửa 448, tờ bản đồ 188 (TL 2005) đường Tân Ký Tân Quý phường Bình Hưng Hòa	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ sai nội dung Giấy phép (401/GPXD-UBND ngày 08/3/2022 và 3751/PLGPXD-UBND ngày 29/8/2022 của UBND Q. Bình Tân).	Quyết định 6158/QĐ-CCXP ngày 29/11/2022 của UBND quận Bình Tân về cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt	70.000.000	- Chưa thực hiện Quyết định; - Không có trong báo cáo của Quận; - Kiểm tra hiện trạng công trình đang ngưng thi công.
20	BHH	Bùi Đình Dzinh	Thửa 448, tờ bản đồ số 188 (TL-2005) đường Tân Ký Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Thi công sai Giấy phép số 401/GPXD-UBND ngày 08/3/2022 và số 3751/PLGPXD-UBND ngày 29/8/2022 của UBND quận Bình Tân.	598/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2022	20.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân chưa thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng công trình ngưng thi công, chưa khắc phục.
21	BHH	Công ty Cổ phần thương mại Dịch vụ Đầu tư Xây dựng KIẾN PHÁT	Thửa 449, tờ bản đồ 188 (TL 2005) đường Tân Ký Tân Quý phường Bình Hưng Hòa	Thi công xây dựng sai nội dung Giấy phép số 402/GPXD-UBND ngày 08/3/2022 và số 3752/PLGPXD-UBND ngày 29/8/2022 của UBND quận Bình Tân.	Quyết định 6157/QĐ-CCXP ngày 29/11/2022 của UBND quận Bình Tân về cưỡng chế kê biên tài sản	70.000.000	- Chưa thực hiện Quyết định; - Không có trong báo cáo của Quận; - Kiểm tra hiện trạng công trình đang ngưng thi công.
22	BHH	Bùi Đình Dzinh	Thửa 449, tờ bản đồ số 188 (TL-2005) đường Tân Ký Tân Quý, P. Bình Hưng Hòa	Thi công sai Giấy phép số 402/GPXD-UBND ngày 08/3/2022 và số 3752/PLGPXD-UBND ngày 29/8/2022 của UBND quận Bình Tân.	599/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2022	20.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân chưa thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng công trình ngưng thi công, chưa khắc phục.

yl

Số	Phường	Cá nhân/tổ chức vi phạm	Địa chỉ vi phạm	Nội dung vi phạm xây dựng	Số Quyết định	Số tiền xử phạt	Nhận xét, đánh giá
23	BTĐB	Nguyễn Tri Khôi - Lê Thị Nguyên	Lô đất số 575, tờ bản đồ số 118 (TL 2005) địa chỉ 532/28/34/2 Khu Y tế kỹ thuật cao, P. Bình Trị Đông B	XD sai GPXD số 564/GPXD-UBND ngày 15/3/2022. Phát sinh diện tích xây dựng tại lầu 1 DT 8,07m2	231/QĐ-XPVPHC ngày 20/5/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
24	BTĐB	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Tân Châu	Lô đất số 575, tờ bản đồ số 118 (TL 2005) địa chỉ 532/28/34/2 Khu Y tế kỹ thuật cao, P. Bình Trị Đông B	Tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẽ sai nội dung GPXD số 564/GPXD-UBND ngày 15/3/2022	230/QĐ-XPVPHC ngày 20/5/2022 của UBND Q. Bình Tân	60.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
25	BTĐB	Hồ Văn Sơn - Trần Thị Thúy Phượng	Lô đất số 631, tờ bản đồ số 4 (TL 2005) đường Tịnh Lộ 10, P. Bình Trị Đông B	Tổ chức thi công sai GPXD số 1585/GPXD ngày 06/5/2022 của UBND Q. Bình Tân.	421/QĐ-XPVPHC ngày 08/8/2022 của UBND Q. Bình Tân	17.500.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.
26	BTĐB	CTy TNHH Cơ khí Xây dựng Thương mại DV Tuấn Anh	Lô đất số 631, tờ bản đồ số 4 (TL 2005) đường Tịnh Lộ 10, phường Bình Trị Đông B	Tổ chức thi công xây dựng sai GPXD số 1585/GPXD-UBND ngày 06/5/2022	422/QĐ-XPVPHC ngày 08/8/2022 của UBND Q. Bình Tân	60.000.000	- Theo báo cáo của UBND quận Bình Tân đã thực hiện xong. - Kiểm tra hiện trạng đã khắc phục.

PHỤ LỤC SỐ 9: CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG SAI SO VỚI GIẤY PHÉP
(CHE THÊM TÁM LÁY SÁNG SÂN TRƯỚC, SÂN SAU, TRÊN SÂN THƯỢNG HOẶC
XÂY DỰNG THÊM HÀNG RÀO, CỬA CỔNG)
(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

Số Stt	Số Giấy phép	Ngày cấp phép	Loại công trình	Họ và tên chủ đầu tư	Tổng diện tích sàn XD	Số tầng	Địa chỉ XD (TBD - TĐ)	Nhận xét
1	1176	04/08/2022	CT-SC	Nguyễn Thị Năm	581,7	05 tầng + sân thượng	Tờ 134 Thửa 45	Phù hợp; Sân trước đổ bê tông cốt thép
2	4647	20/10/2022	nhà ở riêng lẻ	Đoàn Minh Cường	258	03 tầng + sân thượng	Tờ 5 (TL 02/CT- UB) Thửa 326-43	Phù hợp Lợp tấm lấy sáng ở sân trước.
3	5401	21/12/2022	nhà ở riêng lẻ	Nguyễn Thị Thu Hồng	283,1	03 tầng	Tờ 52 Thửa 554	Phù hợp Lợp tole sân sau
4	1275	20/04/2023	nhà ở riêng lẻ	Lê Văn Tiên - Đỗ Thị Quý	250,63	03 tầng + sân thượng	Tờ 52 Thửa 736	Phù hợp Lợp tole sân trước
5	2174	01/6/2022	Nhà ở riêng lẻ	Khổng Đức Biếu	305,0	3 tầng + lửng	67 Đường số 1, P. BTD B	xây dựng sai phép (Bít ô thông tầng tại sân thượng)
6	1745	13/5/2022	Nhà ở riêng lẻ	Thái Châu	153	3 tầng + lửng	40 Đường 8A, P BTD B	Phù hợp Che tấm lấy sáng trên sân thượng
7	1724	05/11/2022	nhà ở riêng lẻ	Huỳnh Văn Se	227,70	02 tầng	66/13 Mã Lò, P. BTD A	Phù hợp Che khoản lùi sân sau
8	350	04/3/2022	nhà ở riêng lẻ	Nguyễn Tân Đạt	311,00	03T + ST	9K Đường số 8, KDC Nam Long, P. An Lạc	Phù hợp Che tấm lấy sáng phía sau
9	1812	17/5/2022	nhà ở riêng lẻ	Lê Tân Đạt	205,00	03T	Cạnh nhà số 26/19/3E Lam Hoành, P. An Lạc	Phù hợp Che phía sau sân thượng
10	1093	07/04/2023	nhà ở riêng lẻ	Nguyễn Thị Huyên	214,3	04 tầng	Tờ 117 Thửa 26	Xây dựng thêm hàng rào, cổng
11	860	23/03/2023	nhà ở riêng lẻ	Hồ Trọng Hào	93,75	02 tầng + lửng	Tờ 49 Thửa 211 (TL 2005)	Phù hợp; Thêm hàng rào.

xy

PHỤ LỤC SỐ 10
DANH SÁCH 41 CÔNG TY THIẾT KẾ, KIỂM ĐỊNH TẠI QUẬN BÌNH TÂN
(kèm theo Kết luận thanh tra số 168/KL-TTTP-P8 ngày 29/12/2023)

STT	Tên Công ty	Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Cá nhân tham gia thiết kế, kiểm định	Chứng chỉ hành nghề của cá nhân
1	Cty TNHH TK-XD A&C	HCM-00044200 ngày 13/8/2020	KTS. Nguyễn Thanh Tùng	THX-00093255, ngày 17/6/2020
2	Cty TNHH MTV TV-TK-XD Quốc Nguyên	Không có	KTS. Nguyễn Văn Trung KTS. Trần Ngọc Vinh	KTS-060-00098A, ngày 16/7/2015 HCM-00007452, ngày 08/8/2017
3	Cty TNHH TMDV&TK-ĐT-XD Ngô Thắng Thịnh	Không có	KTS. Lê Vũ Lâm	KTS-08-01852, ngày 06/11/2017
3	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Gia Phát	Không có	KTS. Phan Thị Thùy Duyên	HCM-00002505, ngày 25/02/2019
5	Cty TNHH TK- ĐĐ An Việt	Không có	KTS. Ngô Quang Nam	KTS-08-02401, ngày 14/6/2017
6	Cty TNHH TMDVĐĐ TK-XD Đức Thịnh	Không có	KTS. Nguyễn Thiên Phú	BXD-00033735, ngày 28/8/2018
7	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Đô thị Sài Gòn	Không có	KTS. Lương Bá Linh	HCM-00056587, ngày 19/4/2019
8	Cty TNHH TV-TK-XD-ĐĐ Phúc Đô Thành	Không có	KTS. Lương Hồ Nhựt	HCM-00093165, ngày 30/6/2020
9	Cty TNHH TVTKXD ĐĐ Phong Điện	Không có	KTS. Nguyễn Thành Luân KTS. Lê Hải Sơn	Không có HCM-00056515, ngày 19/4/2019
10	Cty Cp TKXD Đại Quốc Việt	Không có	KTS. Nguyễn Đức Thành KTS. Trương Thái Thành	HCM-00002326, ngày 22/5/2017 ANG-0035549, ngày 21/9/2018
11	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Đông Á	Không có	KTS. Phạm Liêu KTS. Phan Công Hậu	HCM-00016439, ngày 05/01/2018 HCM-00056515, ngày 19/4/2019

STT	Tên Công ty	Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Cá nhân tham gia thiết kế, kiểm định	Chứng chỉ hành nghề của cá nhân
12	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Hoàng Quân	Không có	KTS. Phan Thị Thùy Duyên	HCM-00002505, ngày 25/02/2019
13	Cty TNHH ĐĐ Vạn Phú Hưng	Không có	KTS. Phan Thị Thùy Duyên	HCM-00002505, ngày 25/02/2019
14	Cty TNHH TMDVTVXD Thịnh Phát Tài	Không có	KTS. Phan Thị Thùy Duyên	HCM-00002505, ngày 25/02/2019
15	Cty TNHH ĐT-TK-XD Nam Việt	Không có	KTS. Bùi Thanh Mỹ	HCM-00050620, ngày 14/02/2019
16	Cty TNHH TV-TK-XD-ĐĐ Quang Huy	Không có	KTS. Bùi Thanh Mỹ KTS. Lâm Đắc Thịnh	HCM-00050620, ngày 14/02/2019 Không có
17	Cty TNHH ĐĐ -XD-TM Đại Lộc	Không có	KTS. Bùi Thanh Mỹ	HCM-00050620, ngày 14/02/2019
18	Cty TNHH ĐT-TV-TK-XD Daha Land	Không có	KTS. Trần Ngọc Vinh KTS. Phạm Công Lan Hương	HCM-00007452, ngày 08/8/2017 Không có
19	Cty TNHH DV-TV-TK-XD Mạnh Tuyền	Không có	KTS. Phạm Quang Hân	HCM-00067746, ngày 16/8/2019
20	Cty TNHH KT-XD Hoàng Liên Sơn	Không có	KTS. Nguyễn Hữu Trọng	HCM-00076428, ngày 08/11/2019
21	Cty TNHH TV-TK-XD-ĐĐ Kiến Thành Phát	Không có	KTS. Bùi Đức Phúc KTS. Tiết Đức Lưu	KTS-08-05668, ngày 30/8/2016 CAT-00019877, ngày 12/10/2018
22	Cty TNHH ĐĐ-TV-TK-XD Tình Phát	Không có	KTS. Giang Thế Thủ	BXD-00084115, ngày 15/01/2020
23	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Sao Nam	Không có	KTS. Cao Đức Khanh	Không có
24	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Trường Phát	Không có	KTS. Lê Hải Sơn	HCM-00061776, ngày 19/6/2019

24

STT	Tên Công ty	Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Cá nhân tham gia thiết kế, kiểm định	Chứng chỉ hành nghề của cá nhân
25	Cty TNHH DV-TK-XD Chân Thiện Mỹ	Không có	KTS. Lý Chí Tính	HCM-00016953, ngày 12/01/2018
26	Cty CP ĐĐ-XD-DV An Bình Châu	Không có	KTS. Huỳnh Thanh Bình	Không có
27	Cty TNHH ĐĐ-KS-TK Tân Phú Sơn	Không có	KTS. Ngô Lưu Bình	BXD-00033769, ngày 28/8/2018
28	Cty TNHH ĐĐ-Tk-XD An Lạc	Không có	KTS. Dương Trần Tường Vi	BXD-00001131, ngày 08/5/2017
29	Cty TNHH MTV TV-TK-XD An Nhiên	HCM-00009952, ngày 09/4/2018	KTS. Đinh Hữu Phúc	HCM-00093092, ngày 30/6/2020
30	Cty TNHH TV-TK-XD Thiên Phú Sơn	HCM-00049069 ngày 11/12/2020	KTS. Huỳnh Thanh Phương	HCM-00006336, ngày 20/7/2017
31	Cty TNHH TV-TK-XD Kiến Sinh	HCM-00012677, ngày 19/6/2018	KTS. Hồ Văn Phúc	BXD-00039700, ngày 14/9/2018
32	Cty TNHH TV-TK-XD-ĐĐ Phú An Hy	Không có	KTS. Nguyễn Việt Dũng	HCM-00071102, ngày 12/9/2019
33	Cty TNHH TK-XD-ĐĐ Nhựt Thành Tân	HCM-00021072, ngày 17/6/2019	KTS. Chiêm Hoàng Khải	HCM-00082291, ngày 17/01/2020
34	Cty TNHH ĐĐ-TK-XD Long Gia Phụng	Không có	KTS. Mai Trần Đăng Vương	HCM-00073569, ngày 11/10/2019
35	Cty TNHH MTV DV Đạt Đeniable	Không có	KTS. Đỗ Nhật Mạnh	BXD-00084111, ngày 15/01/2020
36	Cty TNHH ĐĐ-XD Nam Anh	Không có	KTS. Nguyễn Văn Nhuận	HCM-00057388, ngày 05/12/2018
37	Cty TNHH MTV TV-TK-XD-ĐĐ Nam Chinh	Không có	KTS. Phan Đình Linh	QUN-00070994, ngày 09/9/2018

24

STT	Tên Công ty	Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Cá nhân tham gia thiết kế, kiểm định	Chứng chỉ hành nghề của cá nhân
38	Cty TNHH MTV DV TV XD Đo đạc Địa Chính	Không có	KTS. Phạm Huy Hiệu	HCM-00054351, ngày 10/6/2019
39	Cty CP TV-XD-TM-DV Bảo Anh	Không có	KTS. Võ Phước Điền	BXD-00074431, ngày 16/10/2019
40	Cty CP TV-XD 388	HCM-00032567, ngày 07/11/2019	KTS. Nguyễn Bảo Trị	BXD-00069320, ngày 27/8/2019
41	Cty TNHH ĐD-TK-XD-TM Mười Ba Tháng Mười	Không có	KTS. Nguyễn Minh Trí	Không có

✓